

# THÁNH KINH BÁO

NĂM THỨ MƯỜI HAI

Báo ra hằng tháng

Số 138-139

AOÛT, Septembre 1942

Chúng ta thuộc về ban ngày,  
nên hãy giữ gìn, mặc áo  
giáp bằng đức-tin và lòng  
yêu-thương, lấy sự trông-  
cậy về sự cứu-rỗi làm mào-  
trụ (1 Tê-sa-lô-ni-ca 5: 8)

**TÒA SOẠN**  
Số 1 Phố Nguyễn-Trãi  
**HANOI**

**GÍA BÁO**  
Mỗi số 0.15 Cả năm 12 số  
**1\$00**

TÒA SOẠN:  
Số 1, Phố Nguyễn-Trái, Hanoi, Bắc-kỳ

THƠ VÀ TIỀN-BẠC  
xin gửi cho ông Mục-sư Wm. C. Cadman, Quản-lý  
Thánh-Kinh Báo, Hà-nội

LỆ MUA BÁO  
Một năm (12 số) giá 1p00 — Mỗi số 0p15  
Mua báo xin trả tiền trước

---

## MỤC-LỤC

	Trang
Xã-thuyết . . . . .	145
Lời sống dẫn vang:	
Đi đường đức-tin . . . . .	147
MỤC-SƯ ĐƯƠNG-TỰ-ÁP	
Tín-tức Hội-Thánh . . . . .	150
Giải nghĩa Kinh-Thánh:	
Lược giải thơ Rô-ma. BÀ H. HOMER-DIXON .	153
Ngôi sao gia-đình:	
Mắt cơ-nghiệp . . . . .	154
Quán-quân truyền-đạo:	
Dwight Moody. F. FAIVRE. . . . .	156
Thử-thách là giáo-sư . . . . .	157
Thiên-dàng trên mặt đất. . . . .	159
Nước thiêng đã khát . . . . .	161
Thanh-niên diễn-dân:	
Thời-đại án-diễn . . . . .	162
Vun khóm cây xanh:	
Glô-sép gặp các anh em mình . . . . .	163
BÀ E. F. IRWIN VÀ THẦY PHƯỚC	
Lăm số nhà . . . . .	164
Vài phút giải-trí . . . . .	165
Chúa ban ơn cho người tha-thứ . . . . .	166
Bài học trường Chúa-nhật:	
(Tháng Août-Sept. 1942). BÀ R. M. JACKSON	167

# Thánh Kinh Báo

NĂM THỨ 12

AOUT-SEPTEMBRE 1942

SỐ 138-139

## CÁI NEO GIỮ LINH-HỒN!

«Chúng ta giữ đều trong-cây này như cái neo của linh-hồn, vững-vàng, bền-chặt, thâu vào phía trong幔» (Hê 6: 19)



ẦY đây, những ngày giông-tổ, bóng tối mờ phủ kín thế-giới, luồng gió ngược hung-hăng, sóng bừa dữ-đội!

Nhưng Hội-Thánh Việt-Nam là một đầu-đề cho chúng tôi lớn tiếng ngợi-khen Đức Chúa Trời. Giữa tình-cảnh

làm nao-sồn lòng-dạ, chúng tôi được giục lòng mạnh-mẽ và hăng-hái vì Hội-Thánh này dũng-cảm nhận lấy tình-cảnh éo-le do sự khủng-hoảng trong mấy tháng vừa qua: Nào hi-sinh cao-thượng, ghé vai gánh-vác nên tài-chánh do Mẫu-Hội rút đi một phần lớn; nào mạnh-dạn đương những trách-nhiệm nặng-nề hơn, quyết giảng

Tin-Lành cho đồng-bào hư-mất, vì có số giáo-sĩ bất-dắc-dĩ phải bớt nhiều. Về-vang thay, Hội-Thánh Việt-Nam đã vững bước tiến lên, phước Chúa ban cho dồi-dào rõ-rệt!

Không neo giữ vững, sao khỏi chim-trôi?

VỪNG bước tiến lên ấy là đã vượt một quãng đường dài để giựt mào triều-thiên dành sẵn cho chúng ta khi Đức Chúa Jê-sus hiện đến. Nhưng

bao giờ cũng có nỗi nguy trở lòng ra hững-hờ, lạt-lẻo. Đối với bước thành-công, chẳng gì tai-hại bằng tâm lòng dỏ. Hãy xem đời sống và sự hầu việc của tin-dõ. Hỡi độc-giả yên-dầu, địa-vị anh em ngày nay thế nào? Trung-tin nhóm-hợp, dang tiền rộng-rãi, cầu-

nguyện và luôn luôn làm chứng cho Chúa, những việc ấy rất cần và đáng ngợi-khen lắm. Nhưng, phải chăng nó đã thành thói quen, pha màu trển-ai, thiếu bản tinh-thần yêu-thương, vui-vẻ, tin-kính và sốt-sắng do Thánh-Linh của Chúa? Phải chăng anh em không ngờ mình đã mất «lòng kính-mến ban đầu,» hóa ra «nguội-lạnh» và

### NHEN LẠI HI-VỌNG!

**N** NGÀY 11 Aout, Hội-dồng Tổng-liên-hội sẽ nhóm tại Tourane. mục-dịch nhen lại hi-vọng thiên-thượng cho càng mạnh-mẽ. Nguyễn Đức Thánh-Linh dùng Hội-dồng làm nguồn hi-vọng và linh-lực cho toàn-thể Hội-Thánh!

Anh chị em hãy cố-gắng di dự Hội-dồng để nêu cao hi-vọng và để thêm lòng sốt-sắng, hi-sinh vì thông-công với Chúa và với nhau. — T.K.B.

khởi-sự «trôi-lạc?» «Nếu ta còn trển-ai sự cứu-rỗi lớn dường ấy, thì làm sao tránh cho khỏi được?» (Hê 2: 3). Chúa nghiêm-trang cảnh-cáo rằng: «Người công-bình của Ta... nếu lui đi, thì linh-hồn Ta chẳng lấy làm đẹp chút nào» (Hê 10: 38). Hãy nhớ, những lời này cảnh-cáo tin-dõ Hê-bơ-rơ trong Hội-Thánh đầu-tiên, và ngày nay, bởi Đức Thánh-Linh, cũng đập mạnh vào con tim Hội-Thánh Việt-Nam. Ôi!

Nguyễn chúng ta tránh khỏi sự hờ-hững thiêng-liêng, và luôn luôn «nhen lại ơn của Đức Chúa Trời ban cho» (II Ti 1: 6).

#### Được thưởng vì giữ vững hi-vọng

**V**À, hi-vọng há chẳng phải một phần lối-trọng của ân-tử đó? Hi-vọng há chẳng nâng-dỡ chúng ta trong mọi cảnh ngộ? Tin-dở mất hi-vọng tức là mất lòng sốt-sắng và hứng-thú bởi Đức Thánh-Linh. Tai-hại hơn, mất hi-vọng còn là mất hết mọi sự, để làm mối ngon cho quỷ Sa-tan, kẻ thù số một của linh-hồn chúng ta.

Vua Á-lich-son-đại xưa trước khi từ-giã tổ-quốc, ra đi chinh-phục thế-giới hiện biết lúc ấy, có chia hết của-cải cho bạn-hữu, chỉ giữ lại hi-vọng về tương-lai. *Perdiccas*, bạn vua, hỏi hi-vọng ấy là gì; vua cắt nghĩa rõ-ràng, thì *Perdiccas* cũng không chịu nhận chút gì, chỉ cốt được dự phần hi-vọng của vua. Mười hai năm sau, với ba mươi ba tuổi trên đầu, Á-lich-son-đại chinh-phục được thế-giới hiện biết lúc ấy, gồm cả những nước tù-phủ như Ba-tư, Ấn-độ và Ai-cập. Lúc hấp-hối, vua thấy *Perdiccas* đứng bên, bèn thảo ấn trao cho, do đó ông được hưởng một phần lớn sản-nghiệp và quyền-thế của vua. Đấy, ông được thưởng vì đề hi-vọng đứng đầu hàng.

Hi-vọng của thế-gian còn quan-trọng như thế, huống chi hi-vọng của tin-dở, là kẻ noi theo dấu chơn của Đấng cầm quyền cai-trị cả vũ-trụ?

#### Hi-vọng bỏ sức theo cuộc chạy đua

**H**I-VONG của tin-dở vững-vàng, bền-chặt, chẳng hề hư-ảo. «Chúng ta nhờ sự Đức Chúa Jê-sus-Christ sống lại từ trong kẻ chết mà có sự trông-cậy sống, là cơ-nghiệp không hư đi, không ô-uế, không suy-tàn, để dành trong các tầng trời» (I Phi-e 1: 3-4). Có hi-vọng linh-động, vinh-hiến lập trên Cứu-Chúa phục-sanh đó, chúng ta được can-đảm để «vì đức-tin mà đánh

trận tốt-lành» (I Ti-mô-thê 6: 12) và «nhắm mục-dịch mà chạy, để giữ giải về sự kêu-gọi trên trời của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jê-sus-Christ» (Phil. 3: 14). Chối-bỏ Chúa và Cứu-Chúa chánh-ngôi, thế-giới ngày nay không có hi-vọng thật, và tin-dở phải sống giữa những hoàn-cảnh dễ làm cho thất-vọng, kinh-khủng. Nhưng hãy nhớ những lời kích-thích của Sứ-dõ Phao-lô: «Hãy nhìn-xem Đức Chúa Jê-sus, là Đấng vì sự vui-mừng đã đặt trước mặt mình, chịu lấy Thập-tự-giá, khinh-dêu sỉ-nhục, và hiện nay ngồi bên hữu ngai Đức Chúa Trời,... hầu cho khỏi bị mỏi-mệt, sờn lòng» (Hê 12: 2, 3)).

#### Ôi! Rạng-rỡ thay ngày Chúa đến!

**H**ỒI độc-giá yêu-qui, anh em có hi-vọng đó như cái neo của linh-hồn chẳng? Anh em chưa bao giờ cần nó như ngày nay. Sự chết, hủy-diệt, buồn-thảm, đau-dớn lan-tràn khắp cả thế-giới, và quyền-lực của ma-qui mạnh-mẽ hơn mọi khi. Đồng-bồ tiên-tri trong Kinh-Thánh gần chỉ đến giờ Đức Chúa Jê-sus-Christ tái-lâm rồi. Một mình Ngài có thể lập lại sự công-ly, yêu - thương, hòa - bình, thanh - vượng trên mặt đất bị chiến-tranh dôi-dập. Tuyệt-vọng thay, sự gắng sức của thế-gian! Nhưng Cứu-Chúa Jê-sus-Christ sống lại, Hi-vọng của chúng ta, đã vào Thiên-dàng, tại đó Ngài đang cầu-nguyện thay cho tin-dở, và chờ-đợi ngày Đức Chúa Cha giới-thiệu với Ngài Tân-Phụ, tức là Hội-Thánh gồm các tin-dở chơn-thật. Ôi! Hãy ngắm-xem Ngài, hằng giây-phút chờ-đợi Ngài tái-lâm, hầu cho ở giữa những thử-thách và cảm-độ của thế-gian tội-ác, chúng ta nên thánh cũng như Ngài, và, khi Ngài tái-lâm, chúng ta xứng-đáng gặp Ngài trên không-trung để ở cùng Ngài đời đời. «Ai có sự trông-cậy đó trong lòng, thì tự mình làm nên thánh-sạch, cũng như Ngài là thánh-sạch» (I Gi. 3: 3). — T. K. B.



## ĐI ĐƯỜNG ĐỨC-TIN

(Giô-suê 3 : 1-7)

MỤC-SƯ DƯƠNG-TỰ-ẤP, PHÁI-VIÊN TỔNG-LIÊN-HỘI

*Chớ đến gần, hầu cho các người có thể biết đường mình phải đi theo ;  
vì các người chưa đi đường này bao giờ*

(Giô-suê 3 : 4)

**S**Ự hiểu-biết của loài người là cớ hạn, còn quyền-năng của Đức Chúa Trời là vô-củng. Người ta

quảng xuống nước, làm cho lưỡi rìu nổi lên (II vua 6:6). Những việc này không phải theo khoa-học, nên không



MỤC-SƯ DƯƠNG-TỰ-ẤP VÀ QUÝ-QUYẾN

không thể lấy lý-tánh mà đoán-dịnh công-việc của Đức Chúa Trời được. Vậy, đức-tin là phải vượt quá lý-tánh, nếu theo lý-tánh thì không phải là đức-tin. Nên Đức Chúa Trời cho chép rõ những dấu lạ phép kỳ vào Kinh-Thánh là để dạy cho chúng ta về đức-tin.

Như ông Môi-se lấy gậy đánh hòn đá Hô-rếp làm cho nước chảy ra (Xuất 17:6). Như ông Ê-li-sê chặt khúc cây

thể lấy lý-tánh mà nhận-biết được ; ấy là bởi quyền-phép của Đức Chúa Trời, nên phải lấy đức-tin, thì mới nhận-lãnh được (Hêb. 11:1). Lịch-sử dân Y-sơ-ra-ên từ nước Ê-díp-tô ra đi đến đất Ca-na-an treo biết bao nhiêu gương sáng về đường đức-tin cho chúng ta noi theo.

Xin lược-thuật những bước đi quan-hệ bằng đức-tin của dân Y-sơ-ra-ên.

Lúc ấy có 603.550 người (Dân-số Ký 2: 32) tin theo mạng-linh của Đức Chúa Trời mà đi.

Bước quan-hệ thứ nhất là phải qua Hồng-hải. Ý-nghĩa thiêng-liêng thì Ê-díp-tô là địa-vị tội-lỗi, còn Hồng-hải thì Hồng là hồng-trần, Hải là khô-hải. Đời thiêng-liêng của tín-đồ cũng phải vượt qua biển ấy.

Bước quan-hệ thứ hai là phải vượt qua sông Giô-danh. Sông Giô-danh là gần nơi phước-địa rồi. Có một sách cắt nghĩa chữ «Giô-danh» là «Nguồn Phước chảy mạnh.» Dân Y-sơ-ra-ên ai muốn hưởng phước lớn và lâu-dài ở Ca-na-an, thì phải bước vào đường đức-tin mà qua sông Giô-danh ấy.

Sự qua sông Giô-danh có mấy ý qui-báu để giúp-đỡ cho đời thiêng-liêng chúng ta như sau này:

### I. — LÚC SẮP ĐI RA SÔNG

Lúc ấy phải bỏ chỗ đóng trại mình (3: 3). Trại là một nơi nghỉ-ngủ của xác-thịt. Xác-thịt là căn, mà chỗ nghỉ-ngủ của nó cũng căn chớ: Chỗ ấy là chỗ nương-tựa và làm vui-vẻ cho xác-thịt, nay có lệnh truyền cả dân-chúng phải bỏ chỗ ấy mà đi, thật là khó quá, tiếc quá. Dầu là khó, họ có bỏ không? Phải bỏ, nếu không bỏ, thì không tiến đi được. Họ bỏ là nhờ đức-tin và gương sáng ở trên giục lòng mạnh-mẽ. Xem 3: 1, ta thấy: «Ông Giô-suê dạy sớm đi cùng hết thầy dân Y-sơ-ra-ên đến mé sông Giô-danh.» Và câu 3 rằng: «Khi các người thấy những thầy tế-lễ về dòng Lê-vi khiêng hòm giao-ước của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, thì phải bỏ chỗ đóng trại mình mà đi theo sau.» Như vậy, ta thấy ông Giô-suê là người đứng đầu quan-trọng lắm cũng dạy sớm cùng đi với dân, lại thấy những thầy tế-lễ khiêng hòm giao-ước để dân theo sau. Thật việc làm của những người hệ-trọng ấy đã cảm-dộng lòng dân, lẽ nào họ còn dám giữ chỗ đóng trại mình nữa (Ma-thi-ơ 19: 29).

### II. — LÚC ĐẾN BỜ SÔNG

Lúc này chính là mùa gặt, nước sông tràn bờ, mặt sông rộng đến một dặm Anh, thế là vừa sâu, vừa rộng gấp ba lúc thường. Lấy mắt xác-thịt mà xem, lấy lý-tánh mà nói, thật là nguy quá, tính sao bây giờ? Nếu đức-tin nhỏ-kém, chắc sẽ làm-bầm rằng: «Chúa làm khó quá, sao Ngài không cho chúng tôi qua lúc sông cạn, nước nông, thì có dễ-dàng mà không nguy-hiêm.» Thừa các độc-giã, ta thử tưởng-tượng dân Y-sơ-ra-ên khi mới thấy sông ấy nghĩ sao? Cứ tiến chớ, hay đứng lại, hay lui về chỗ đóng trại cũ của mình? Ta nên nghĩ kỹ, nếu Chúa cho họ đi lúc nông-cạn, thì không thể tỏ ra đức-tin của họ là thế nào; mà e sau này người ta cũng chưa nhận việc đi qua sông ấy là phép lạ. Nên Chúa cho họ đi qua sông lúc nước lớn, để sau này không ai chối được đức-tin của họ và phép lạ của Ngài. Việc ấy Chúa dùng để giúp đức-tin đời sau được chắc-chắn và mạnh-mẽ (Mác 11: 22-23).

### III. — LÚC BƯỚC VÀO SÔNG

Sông rộng mông-minh, nước chảy cuồn-cuộn, lần này nguy hơn và khó hơn lần qua Biển Đỏ; vì khi trước có «Môi-se giơ tay trên Biển, Đức Giê-hô-va dẫn trận gió đông đến đưa Biển lại trợn cả đêm. Ngài làm Biển bầy ra khô, nước phân-rẽ, dân Y-sơ-ra-ên xuống biển như đi trên đất cạn» (Xuất 14: 21, 22). Thế là cạn rồi mới đi, nhưng lần này dân đã đến đây, sông vẫn đầy tràn, nước vẫn chảy mạnh. Ai sẽ hi-sinh để thi-nghiệm lời Chúa? Cứ theo lý-tánh thường, thì phải cử dân đi trước, nếu có xảy ra sự gì chim-mất, chẳng quan-hệ gì; vì số dân thì đông mà giá-trị họ cũng chẳng là mấy.

Nhưng ý Chúa chẳng phải như vậy. Ngài khiến chính các thầy tế-lễ, là bậc quan-trọng của dân, phải khiêng hòm giao-ước mà đi trước. Cảm tạ Chúa, chớ các thầy tế-lễ mới bị ướt nơi mé nước, thì nước ở trên nguồn thường

chảy xuống bên dòng lại, dồn thành một đồng. Các thầy tế-lễ còn phải đứng ở giữa sông cho dân đi qua hết, rồi mới lên. Như thế là đi rồi mới cạn, chớ không phải như lần trước qua Biển Đỏ, cạn rồi mới đi.

Như thế ta thấy dân này từng-trải sâu trong đường-lối Chúa bao nhiêu, thì được đức-tin lớn bấy nhiêu để chịu nổi sự thử-thách mà vượt đến nơi hạnh-phước lâu-dài. Trong truyện này tôi cảm-động nhưt về các thầy tế-lễ là người quan-trọng mà phải chịu nặng-nề và nguy-hiêm, đi trước để cho dân theo sau. Thế mới là đức-tin, đáng làm mẫu-mực cho dân-chúng!

Tôn-chỉ của đạo Đấng Christ là như vậy. Chúa trước có rửa chơn cho môn-đồ để làm gương cho chúng ta, và Ngài bảo chúng ta nên làm theo: «Vi Ta đã làm gương cho các ngươi, để các ngươi cũng làm, như Ta đã làm cho các ngươi» (Gi. 13 : 14, 15).

Đời xưa vua *Alexandre* đem quân qua vùng sa-mạc xứ *Sogdiane*, tướng-sĩ đi hằng tháng trong cảnh vắng ngắt buồn tanh, lúc nào cũng chỉ một trời một cát. Sức người đã mỏi-mệt, lại thêm khi-tiết nóng-nồng, tướng-sĩ ai ai cũng ngã lòng nản chí vì khát nước. Sau có mấy tên lính đi thám trở về cùng vài con la chở mấy bầu nước. Họ đem dâng cho vua. Vua bèn suy-nghĩ rằng: «Có nhiều tướng-sĩ khát hơn ta.» Nên vua không nỡ uống, lại đem ban cho những quân-lính mà phán rằng: «Aikhat, hãy đến mà uống.» Có mấy người lính khát quá lả đi, sau nhờ nước đó mà hồi tỉnh.

Mấy hôm sau lại có một tên lính về báo tin cần-cấp, chạy mệt quá, vừa thở, vừa nói. Vua thấy vậy, bèn đứng dậy, nhường ghế cho tên lính ấy ngồi.

Bởi hai việc ấy tướng-sĩ, quân-lính ai ai cũng lấy làm cảm-động quá mà hô lên rằng: «Chúc vua vạn-tuế!» Rồi họ thề rằng: «Chúa muốn đem chúng tôi đi cùng trời hết đất, thì chúng tôi vẫn xin vui hết sức mà theo!»

Họ được phần-khởi, thúc ngựa đi, quên hết cả mệt lẫn khát. Sau vua ấy đến đầu, cũng được toàn-thắng là vì hai cơ ấy. Thế mới biết cái tình-cảm làm cho hằng-hái mạnh-mẽ có quan-hệ đến sự phần-khởi của đoàn-thề.

Người sau bình-phẩm vua *Alexandre* rằng: «Người thế mới là thật chí-khí anh-hùng, mới đưa-dẫn nổi muôn-vạn đồng-loại!»

Ai là người đã hưởng cái phước, mang cái trách-nhiệm lớn để dẫn-dắt chúng-dân lên đường hạnh-phước cứu-rỗi của Chúa, thì phải cư-xử cho đáng chức-vị mà Chúa đã giao cho.

Hiện nay đời thiêng-liêng chúng ta nhờ ơn Chúa đã cứu qua Biển Đỏ; mà con đường đức-tin nhiều anh em đã đi được một quãng khá dài. Có lẽ người thì đang ở Si-tim, người thì đã đến phía đông sông Giô-dan. Mà lúc này cũng là gần mùa gặt, nên nước đầy, chảy mạnh, chúng ta tỉnh sao? Sợ mà lui chằng? Không được, ta đã bỏ chỗ đóng trại mình rồi. Cứ đứng chằng? Cũng không được, đứng cũng như lui. Ta phải lấy đức-tin mà cứ đi cho qua sông đó, rồi vào Ca-na-an. Nếu ai không tin thì không đẹp lòng Chúa, sao mong được hưởng nơi Đất Hứa của Ngài? (Hêb. 11 : 6). Ta đừng tưởng hoàn-cảnh khó-khăn mà vội cholah mất sự trông-cậy; vì Ngài thường hay ban cho ơn lớn khi chằng còn có lẽ cậy-trông (Rô-ma 4 : 18-22).

Cứ tin, cứ đi, thế mới gọi là đi đường đức-tin, là đường mình chưa từng đi, chưa từng biết, như Áp-ra-ham khi xưa (Hêb. 11 : 8), như các thầy tế-lễ chơn có bị ướt thì nước mới dừng lại. Ấy là tới thi-giờ có cần-dùng, thì Chúa liền giúp-dỡ (Hêb. 4 : 16).

Nguyện xin Chúa giúp-dỡ chúng ta đừng sợ chi mà cứ tiến, cứ tiến, cứ tiến cho đến xứ Ca-na-an. Vì Chúa có hứa với ta ở Giô-suê 1 : 9 rằng: «Hãy vững lòng bền chí, chớ run-sợ, chớ kinh-khủng; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người vẫn ở cùng người.»



**Đại-hội-đồng thường-niên của Tổng-hội Hội Tin-Lành Việt-Nam, Đông-Pháp** sẽ nhóm lần thứ 19 vào ngày 11 đến 19 Aout 1942 tại giảng-đường Tourane :

Xin các Hội-Thánh khắp Đông-Pháp cầu-nguyện đặc-biệt đề Hội-đồng sẽ hưởng một cơn mưa thiêng-liêng dồi-dào, khiến vườn nho Chúa tại Đông-Pháp được sai trái và dàu luôn.

Xin các Mục-sư, Truyền-đạo gắng khuyến-khích nhiều tin-đồ lấy lòng rất sốt-sắng mà nhóm lại cho đông-đúc.

Xin các Hội-Thánh gắng quyên-trợ cho được trên số tiền trong thơ đạt quyền càng nhiều càng tốt; bằng không, chắc có sự khó-khăn lớn về vấn-đề tài-chánh.

Xin các Mục-sư, Truyền-đạo phải có mặt cả tại Tourane chiều ngày 10 Aout; còn các ông bà khác chỉ nên đến Tourane vào ngày 14 thôi. — *Thơ-kỳ: Ông-văn-Huyền.*

**Cảm-tâm thành-tinh.**—Bản-báo thành-thực cảm ơn các anh em giúp-đỡ sau đây: ông Nguyễn-hữu-Vinh, Tourane, 5.00; ông Nguyễn-khương-Ninh, An-lạc-tây, 3.00; bà Cụ Đức, Hải-phòng, 2.00; ông Mai, Hà-nội 2.50; ông Lê-ngọc-Hương, Cần-thơ, 2.50; ông Bùi-thiện-Kế, Cần-thơ, 1.00. — *T. K. B.*

**Thánh-thơ Công-hội** xin cảm ơn các chi-hội và các anh em giúp-đỡ sau đây: ông Nguyễn-khương-Ninh, An-lạc-tây, 2.00; ông bà Nguyễn-văn-Ước 1.50; ông bà Nguyễn-văn-Tự, Vĩnh-yên, 1.00; ông Tô-Thăng, Quảng-ngãi, 2.50; Hội Tụy-hòa và Thạch-bản 5.00; Trà-vinh 5.50; Sa-déc 2.40. — *Thơ-kỳ: Tôn-thất-Thủy.*

### BẮC-KỲ

**Hải-phòng.**—Chúng tôi cảm-tạ Đức Chúa Trời vô-cùng vì Ngài đã cảm-động một số đồng-anh chị em giúp-đỡ công-việc xây-cất đền-thờ tại Hải-phòng. Xin thành-thực cảm-tạ các qui ông bà sau đây đã gởi tiền và vật-liệu giúp-đỡ chúng-tôi:

Ông Vũ-tam-Hạnh 10.00; ông Hoàng-kim-Phúc 3.00; ông bà Mục-sư Smith

300.00; ông Vũ-tam-Đoàn 10.00; ông bà Mục-sư Cadman 200.00; ông bà Mục-sư Jackson, Vinh, 50.00; ông bà Mục-sư Quoc-foc-Wo 25.00 và một ổ khóa; ông Hoàng-ngọc-Nghi 10.00; ông Mục-sư Dương-tự-Áp 5.00; ông Lê-khắc-Tương 10.00; ông Lê-đình-Tổ 1.00; ông Đziêm 10.00; Mẫu-Hội 500.00; ông Nguyễn-văn-Minh, Lai-châu, 20.00; bà Lion-Cerf 5.00; bà Trần-mỹ-Hoa 5.00; Hội Hà-nội 58.01; bà Nguyễn-đức-Thục 20.00; ông Mục-sư Huỳnh-kim-Luyện 10.34; ông Chung-đức-Thành 5.00; ông Từ-duy-Lương 100.00.

Nguyễn Cửu-Chúa từ-ái lấy *II Cô. 9: 8* ban ơn lại cho các anh chị. Chúng tôi cũng không quên cảm-tạ một số các ông bà dẫu chưa biết Chúa, nhưng có cảm-tình với Tin-Lành, cũng đã quyên một số tiền cho công-cuộc này. Hiện nay đang xây-cất đền-thờ cho Chúa, song sự thiếu-thốn vẫn vầy-hăm chúng-tôi, cho nên cần-cứ vào lòng thương-xót của Cửu-Chúa, chúng-tôi cứ kêu-gọi tấm lòng rộng-rãi của qui anh chị, là người vẫn hằng lo cho nền tự-lập của Hội-Thánh Việt-Nam, vui mà gom-góp vật-liệu xây Nhà cho Chúa. Và nữa, xin thưa cùng hết thầy các con-cái Chúa rằng: Nhà giảng Hải-phòng đã dời lại nhà-thờ mới ở *Avenue Sadi-Carnot*, dẫu là chưa xây xong. Cần hỏi gì thêm, xin viết về địa-chỉ mới: *Bút-hoành-Thử, Hội Tin-Lành, Avenue Sadi-Carnot, Hải-phòng.* — *Ban Trị-sự.*

**Địa-hạt Bắc-kỳ** nhận được những món tiền giúp-đỡ sau đây:

Về tháng *Mai*: Ông bà Âu-đăng-Trình 3.00; ông Âu-Anh 2.00; cô Phạm-thị-Xuân-Hạnh (2 lần) 4.00; ông bà Henri Lion-Cerf 2.00; bà cụ Xuân-Sinh 30.00; ông Phạm-xuân-Thái 25.00; mười phần trăm của các ông Truyền-đạo Bắc-bat (Avril): 74.30; ông bà Mục-sư Cadman 78.00; ông bà Lê-văn-Cúc 0.50; Hội Hà-nội 60.00; ông Trần-ngọc-Thanh 1.00; ông Nghinh 0.50; ông Nguyễn-văn-Quơn 3.60; Hội Phú-lãnh 9.00; Mẫu-Hội 125.00; ông Nguyễn-văn-

Minh (21 lần) 24.00; ông Vũ-văn-Uân 4.00; Mẫu-hội (việc ông Khiêm) 25.00; ông bà Vũ-Tiệm 5.00; ông bà Trần-huy-Đề 2.00; ông bà Dương-xuân-Lê 2.00; ông bà Lê-Tổn 10.00.

*Vê tháng Juin*: Mẫu-hội 125.00; mười phần trăm của các ông Truyền-đạo Bắc-hạt (Mai) 81.70; ông Âu-dăng-Trình 3.00; ông Mục-sư Pruett (về nhà giảng ở Ninh-bình) 93.00; bà cụ Xuân-Sinh 30.00; ông bà Henri Lion-Cerf 2.00; ông bà Lê-văn-Cúc 0.50; ông Âu-Anh 1.00; ông bà Mục-sư Cadman 78.00; Nam-hạt 69.00; ông Trần-ngọc-Thanh 1.00; Hội Hà-nội 60.00; Hội Cao-bằng 6.00; ông bà Vũ-Tiệm 5.00; ông Nguyễn-văn-Minh 8.00; ông Phạm-xuân-Thái 25.00; ông bà Lê-Tổn 10.00; mười phần trăm của các ông Truyền-đạo Bắc-hạt (Juin) 96.10.

Chúng tôi xin thành-thực cảm ơn các anh chị em. — *Thủ-quĩ: Tôn-thất-Thầy.*

**Ủy-ban Thương-du Bắc-hạt** nhận được những món tiền giúp-dỡ sau này, tính đến ngày 22-6-42:

*Tháng Mai.* — Các Hội Cao-bằng 1.00, Sơn-tây 0.68, Tự-nhiên 0.70; ông Nguyễn-văn-Minh, Lai-châu, 8.00.

*Tháng Juin.* — Các Hội Cao-bằng 1.00, Phúc-yên 1.50 (3 lần), Kiến-an 0.50, Sơn-tây 1.14 (3 lần), Hải-phong 1.00, Lạng-sơn 2.00 (2 lần), Vĩnh-yên 3.00 (2 lần), Hà-nội 3.02; cụ bà Xuân-Sinh, Hà-nội, 1.00; ông bà Vũ-đức-Thọ, Hà-nội, 3.00; ông Nguyễn-văn-Minh, Lai-châu, 8.00.

Xin thành-thực cảm ơn các anh chị em. — *Thủ-quĩ: Vũ-đức-Thọ.*

### TRUNG-KỲ

**Tourane.** — Bà Dương-nhữ-Tiếp đã tạm-biệt bao nhiêu người thân-yêu mà về cùng Thiên-Phụ từ-ái ngày 30-5-1942, tại nhà riêng của thân-phụ bà, là cụ chấp-sự Nguyễn-hữu-Thành.

Tay thọ bình lâu ngày, song bao giờ bà cũng vững bước trong đức-tin. Bà thường thương đũ sức nhóm-họp thờ Chúa, và có khi hiệp với Ban Chứng-đạo. Tâm-hồn bà lúc nào cũng được tỉnh-táo vì sâu cảm rằng mình là đầy-tớ của Chúa. Những giờ bà gần bước vào cõi-sáng-láng đời đời là những giờ êm-dịu, thỏa-mãn hơn cả cho bà; Chúa sửa-soan phút cuối-cùng cho bà, mà không mấy người biết trước.

Ba giờ 30 chiều Chúa-nhứt 31-5-42, lễ an-tàng cử-hành tại nhà-thờ Tourane, với một công-chúng khá đông, trong bầu không-khí thiêng-liêng, cảm-động. An-tàng bà tại nghĩa-địa làng Thanh-khiê.

Năm nay bà 35 tuổi, bà để lại cho ông Dương-nhữ-Tiếp một trai và một gái. Hội-Thánh chúng tôi xin chia buồn cùng ông Dương-nhữ-Tiếp và hai con của ông. Nguyễn Chúa Jê-sus kíp đem đến những lẽ an-ủi sâu-nhiệm cho đầy-tớ Ngài đương trải qua giờ thử-thách! — *Thay mặt Hội-Thánh Tourane: Nguyễn-văn-Thin.*

**Tam-kỳ.** — Chúa có ban phước nhiều cho Hội-Thánh; nhứt là anh em tin-dễ biết dâng phần mười, nên Chúa ban ơn lại cho Hội-Thánh cách dồi-dào cả phần thiêng-liêng và vật-chất, y theo lời Chúa trong sách Ma-la-chi 3: 10.

Chúa cho phép mở hai Hội nhánh ở Trà-my và Tiên-phước. Hội Trà-my về miền Thương-du, cách Tam-kỳ 52 cây số; Hội Tiên-phước về miền sơn-cước, cách Tam-kỳ 26 cây số. Chúa sai ông bà Nguyễn-Đích và ông bà Nguyễn-xuân-Vọng sẽ đến hai nơi đây hầu việc Chúa. Vậy xin cầu-nguyện Chúa cho đủ tài-chánh để xây-cất nhà giảng và tư-thất, và cho hai ông được đầy-đầy quyền-phép của Đấng Thánh-Linh để dắt-dẫn nhiều người đến với Chúa. — *Nguyễn-xuân-Điêm.*

**Nha-trang.** — Vừa rồi Hội-thánh chúng tôi có mở một cuộc phục-hưng và bố-đạo, từ 26 Mai đến 2 Juin. Chúa có đại-dụng 2 tôi-tớ của Ngài là ông Phan-văn-Hiệu và ông Phan-dinh-Liệu, tái-bồi đời thiêng-liêng của các tín-đồ; nhiều anh chị em cũng tinh-nguyện nhập ban Chứng-đạo. Ta ơn Chúa, trải qua các đêm bố-đạo Chúa cũng kêu-gọi được 16 linh-hồn trở về cùng Ngài. A-lê-lu-gia! — *Nguyễn-Linh.*

**Hà-tĩnh.** — Bồn-hội thành-thật cảm ơn qui ông bà Hội-trưởng E. F. Irwin, Hội-trưởng Lê-dinh-Tươi, 3 ông Chủ-nhiệm Ông-vân-Trung, Lê-văn-Thái, Kiều-công-Thảo, Mục-sư Wm. C. Cadman, chấp-sự Lê-khác-Tương, cùng qui anh chị trong Hội-Thánh Việt-Nam đã cầu-nguyện, gọi thơ thăm và quyền giúp vào sự xây-cất nhà-thờ mới.

Số tiền quyền giúp như sau đây:

*Bắc-kỳ:* Thanh-hóa 4.30; Vĩnh-yên 1.40; Phúc-yên 1.00; Kiến-an 1.00; Sơn-tây 1.50;

Đan-phương 2.20; Hưng-yên 2.00; Bắc-giang 5.00; Lạng-sơn 2.50; Thái-bình 2.00; Hải-phong 3.00; Hà-nội 5.00; Nam-định 5.00; Cao-bằng 3.00; Ninh-bình 3.00.

*Trung-kỳ*: Tourane 3.00; Quảng-ngũ 5.00; Phan-thiết 6.00; Đức-phổ 2.00; Thu-Lân 3.00; Nha-trang 3.40; Quế-sơn 7.50; Phủ-lãnh 10.00; Cầu-đất 3.00; Vinh 8.50; Trường-an 5.00; Qui-nhơn 10.00; Đồng-bới 1.50; Đợi-an 4.00; Cẩm-long 2.00; Páifoo 5.00.

*Ái-lao*: Vientiane 10.00.

Ông chấp-sự Nguyễn-Nhã 2.00; ông giáo-sư Ông-vân-Huyền 1.00, và ông Truyền-đạo Phạm-xuân-Tin 1.00.

Xin quý ông bà cầu-nguyện thêm cho Hội Hà-tĩnh chúng tôi đủ tài-chánh dựng mau xây-cất lại nhà Chúa. Hội-thánh chúng tôi thành-thực cảm ơn quý ông bà. — *Hujnh-Tiên*.

**Quế-phương**. — Từ khi Chúa đưa vợ chồng tôi tới hầu việc Chúa tại Quế-phương đến nay, thấy Chúa có ở cùng. Có 21 tội-nhơn ăn-năn, tin Chúa. Chỉ-hội này rất nghèo, song mỗi người đều đứng dậy làm hết bổn-phận mình; kẻ cưa, người công, chung nhau gánh-vác, xây được một nhà giảng mới bằng tranh, song rộng-rãi, mát-mẻ, và một tư-thất.

Ngày 3-5 Mai 1942, bốn-hội làm lễ khánh-thành và mở cuộc bố-đạo. Có mời ông Hội-trưởng E. F. Irwin và ông Phan-dinh-Liệu, song bị ngăn-trở; có ông Mục-sư Nguyễn-xuân-Diệm và ông Tô-Nhò đến giảng trong mấy ngày, anh em được ơn Chúa rất nhiều.

Có 10 người chịu phép báp-têm và kết-quả có sáu linh-hồn ăn-năn tội, tin Chúa. Ngợi-khen Chúa!

Xin quý ông bà nhớ cầu-nguyện cho những người mới tin Chúa được đứng vững, cho ông Tư-hóa của bốn-hội đương đau phong-phù rất nguy, cho ông Tiệm đau ung-độc hiện đương điều-trị tại Tam-kỳ. Xin Chúa tỏ quyền-năng Ngài chữa lành cho! — *Trương-nhật-Khóa*.

**Bổ-trạch**. — Vợ chồng tôi đến hầu việc Chúa ở đây đã ba năm, nhờ Chúa đất-đem được một số người đến với Chúa, hiện nay đã có một Hội-Thánh nho-nhỏ. Nhưng tin-đồ nghèo túng lắm.

Xin anh em cầu-nguyện cho công-việc Chúa ở đây, cho gia-quyển tôi đủ phần

thiên-liêng và vật-chất mà hầu việc Ngài. Cũng xin cầu-nguyện cho thầy cô Thông-Nhi mới tin Chúa, nhưng gặp sự buồn trong gia-đình; mẹ thầy và mẹ cô mới tạ-thế. — *Phan-Lang*.

### NAM-KỶ

**Giá-rai**. — Trải qua mấy tháng, chúng tôi cầu-nguyện xin Chúa cho mua được một miếng đất để cất nhà-thờ. Nay Chúa trả lời cho chúng tôi mua xong ngày 23 Juin 1942. Chúng tôi cảm ơn Chúa, và xin anh em yêu-đầu nhớ cầu-nguyện cho chúng tôi, bầu cho có đủ tài-chánh để xây-cất nhà-thờ Chúa và để đạt tới bậc tự-trị. — *Thơ-kỳ*: Trương-thành-Đầu.

### TRONG GIA-ĐÌNH NGŨ YÊN TRONG CHÚA

Em Lê-thánh-Bì, tại Cần-giộc, Chợ-lớn (25-5-42); cụ Hồ-vân-Trị, 72 tuổi, tại Đồng-phủ, Cần-thơ (15-6-42); cậu Trần-quốc-Khiên, tại Bồ-trạch; bà Nguyễn-thị-Nghệ, nguyên chấp-sự Hội Quế-sơn (6-7-42); bà Nguyễn-thị-Quả, tại Quế-sơn (8-7-42); em Đinh-thị-Ái, tại Tam-kỳ (27-6-42); ông Trần-vân-Kế, nguyên chấp-sự Hội Hải-phong (10-6-42).

Cầu Chúa yên-ủi các anh chị em phải tạm biệt người thân-mến! — *T. K. B.*

**Đôi lời cảm-tạ**. — Tôi xin cảm ơn quý-hữu gần xa trong Đấng Christ đã gửi điện-tin chia buồn, thư yên-ủi và tiền giúp trong cơn đau-đớn, chia-lia của vợ tôi, là bà Nguyễn-thị-Biên, đã ngũ yên trong Chúa. Rất nhiều anh chị em đã đưa vợ tôi đến nơi tạm nghỉ.

Trước sự nhả-ái của chư quý-hữu, lòng tôi thật cảm-kích vô-hạn, nên xin thành-thực cảm ơn một lần nữa. — *Luong-nhữ-Tiếp* và hai con là *Tìc* và *Liểu*.

### HÍ-TÍN

**An-thái-đông**. — Ngày 7-6-42, ban Ng-vân-Năm, con trai thứ của ông Nguyễn-tấn-Thành, thánh-hôn cùng cô Ngô-thị-Diệp, trưởng-nữ của ông Ngô-văn-Cung. Hôn-lễ cử-hành tại giảng-đường bốn-hội. Cầu Chúa ban phúc cho hai bạn trong gia-đình mới! — *Thơ-kỳ*: Nguyễn-văn-Vị.

### CẦU-NGUYỆN

**Tam-kỳ**. — Xin quý ông bà thương-xót khản-thiết cầu-nguyện cho ông chấp-sự Nguyễn-Quốc đau bệnh phong bại rất nguy-hiểm. — *Nguyễn-xuân-Diệm*.

# GIẢI NGHĨA KINH-THÁNH

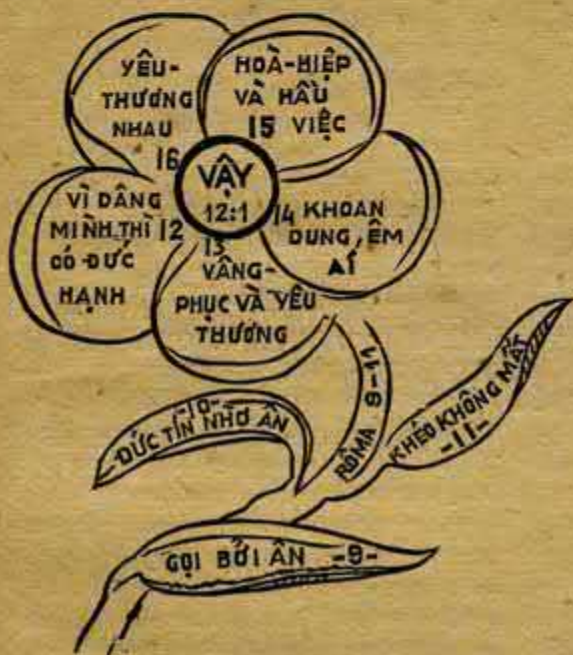
## LƯỢC-GIẢI THƠ RÔ-MA

BÀ HOMERA HOMER-DIXON, HÀ-NỘI

### HOA «VẬY»

**K**HI xem-xét thơ Rô-ma, ta thấy chữ «vậy» là quan-hệ dường nào! Có khi ta nghĩ rằng «vậy» như là thân cây, cho rễ và cành liên-lạc. Nhưng ngày nay ta nghĩ về chữ «vậy» trong Rô-ma 12 : 1 như cái nhị hoa.

Rô-ma đoạn 9 dạy rằng sự kêu-gọi là bởi ân-diễn; đoạn 10 dạy rằng ân-diễn ấy phải có đức-tin ta tiếp-nối, cùng với lời xưng Chúa ra. Đoạn 11 khiến ta đứng vững-bền trong ân-diễn và đức-tin, e ta bị bỏ ra như dân Giu-đa chẳng. Như vậy Rô-ma 9-11 như thân cây đưa lên đến bông hoa.



### VẬY (12 : 1).

Vi sự dạy-dỗ trong những đoạn trước, thì ta phải dâng mình hẳn cho Chúa, để Ngài làm thực-hiện các đức-tánh của Ngài trong ta (đoạn 12).

Đoạn 13 tiếp-nối dạy ta ăn-ở thế nào đối với nhà-nước và đối với nhau, tức là vắng-phục và yêu-thương.

Từ vấn-đề ấy ông Phao-lô tiến bước trong đoạn 14 đến sự khoan-dung ềm-ái; vì ta không đoán-xét được anh em mình, nhưng giao mọi sự đó cho Chúa.

Đoạn 15 tỏ ra sự hòa-hiệp và hữu việc nhau .

Còn đoạn 16 chép về sự yêu-thương nhau từ ng người, tức là không phải chơn-lý cao-thượng mà thôi, nhưng chơn-lý được thực-hành và đang hoạt-động trong đời sống thường ngày.

Như vậy, các đoạn 12, 13, 14, 15, 16 đều từ chữ «vậy» (12 : 1) mà đến, như cánh từ nhị tỏa ra.



«Kia, con-cái là cơ-nghiệp bởi Đức Giê-hô-va mà ra» (Thi 127: 3a)

TRUYỀN-ĐẠO TRẦN-ĐÌNH-LAN, VIENTIANE, AI-LAO

**B**ƯỚC vào gia-đình của một tín-đồ tin-kinh, thấy cha mẹ, con-cái vui vẻ thuận-hòa, nhưt là trong lúc có gia-đình lễ-bái, thì dẫu người khó tánh đến đâu, cũng phải cảm-động và không khỏi ước-ao cho gia-đình mình cũng được như vậy. Trong gia-đình ấy, Đấng Christ được tôn-trọng, vinh-hiền, và thi-hành được mọi ý-định của Ngài; mỗi người trong gia-đình ấy là một bài giảng sống, đầy-đủ và linh-nghiệm cho người chưa biết Chúa.

Thật vậy, ta đã thấy kết-quả của một cuộc giảng bố-đạo có rất nhiều người tin Chúa, nhưng thường không chắc-chắn bằng kết-quả của một gia-đình đầy-đầy sự sống và yêu-thương ấy. Nghe giảng, phục-lễ-thật rồi cảm-động mà tin Chúa khác với phục Chúa ở trong các người tin-đồ ấy rồi tin Ngài. Bởi họ thấy chắc-chắn Chúa quyền-năng đã làm việc và sống trong tin-đồ để làm bằng-cớ của sự cứu-rỗi mà không một tôn-giáo nào có. Đó mới là bông-trái tốt-đẹp và sáng danh Chúa hơn hết. Thế thì chúng ta không lấy làm lạ về lời của một người kia viết cho ông *McCheyne* rằng: «Thoạt tiên không phải là lời ông nói đã khiến tôi làm môn-đồ Đấng Christ, nhưng chính là vẻ đẹp của sự thánh-khiết mà tôi đã thấy trên mặt ông.»

Và chắc trong vòng tin-đồ chúng ta cũng có nhiều người có thể làm chứng như vậy. Vì trong xứ Đông-Pháp cũng có nhiều gia-đình thơm nức mùi hương như vậy. Phước cho những

gia-đình ấy!! Vì đó là công-việc của các bậc phụ-huynh biết nhờ Chúa mà cư-xử và cai-trị gia-đình, và của con-cái biết nhờ Chúa mà vâng-phục Ngài cùng làm trọn bổn-phận của người con và người tín-đồ. Mãi triệu-thiên đã dành sẵn cho họ!

Nhưng chúng ta cũng rất tiếc mà phải nói thật rằng có rất nhiều gia-đình thiếu vẻ tốt-đẹp ấy. Thiếu cho đến nỗi người thiêng-liêng phải ngậm-ngùi và người ngoại-đạo phải lắc đầu lúc ở trong nhà ấy ra. Chúng ta có thể đoán được tương-lai của gia-đình ấy, và Hội-Thánh nào có nhiều gia-đình như vậy thì chúng ta không khó gì không biết được địa-vị thiêng-liêng của Hội ấy.

Tôi thật không dám vợ dũa cả năm mà nói các bậc phụ-huynh của các gia-đình ấy không được tái-sanh, thiêng-liêng và nên thánh đâu. Trái lại, phần đông đã được ơn Chúa rất nhiều và có thể kể lại bao nhiêu là phép lạ Chúa đã làm trong quí ông bà ấy. Nhưng Chúa và người ta chỉ buồn khi thấy con-cái của ông bà, tức là cơ-nghiệp của Chúa đã giao cho ông bà vậy.

Ông bà tin Chúa sốt-sắng, được tình yêu-thương cảm-động, thấy có lắm người ngoại (có ông bà trước khi tin Chúa cũng vậy) dạy con một cách quá nghiêm-khắc, đánh-dập một cách tàn-nhẫn, nhiều khi chỉ vì nóng-giận. Đến nỗi con-cái sợ cha mẹ như sợ cọp vậy. Ông bà cho họ là thiếu sự yêu-thương.

Phải lắm, nhưng đừng nghĩ rằng yêu-thương con-cái thì không có phép răn-dạy hoặc sửa-phạt đâu.

Châm-ngôn 23: 13, 14 dạy rằng: «Chớ tha sửa-phạt trẻ thơ, dầu đánh nó bằng roi-vọt, nó chẳng chết đâu. Khi con đánh nó bằng roi-vọt, ắt giải-cứu linh-hồn nó khỏi Âm-phủ.» Trưng-dẫn câu Kinh-Thánh này không phải để khuyên ông bà đánh con cho nhiều, nhưng để xin ông bà đừng nuông-chiêu con quá lẽ. Đọc I Sa-mu-ên 2: 12-36, chúng ta thấy thầy tế-lễ Hê-li chỉ vì dung-túng cho con mà gia-đình đã mất bao nhiêu là hạnh-phước. Có ông bà nuông-chiêu con-cái mình quá, đến nỗi không dám động đến chúng nó bao giờ. Con muốn gì được nấy, có khi con có làm đều trái lẽ, hoặc phạm-thương có hại, thì ông bà nói: «Nó còn trẻ con, biết gì?» Và: «Khi lớn lên, tự-khắc nó biết.» Hoặc: «Con là của Chúa, để Chúa dạy, ta lo sao được.»

Nhưng ông bà đã không ngờ đến cái kết-quả sau này. Các cậu, cô ấy thấy ông bà quá yêu, nên sanh lớn. Ban đầu còn nghe lời dạy-đỗ và sợ-hãi, lâu rồi thành ra buông-tuồng. Các cậu, cô ấy kết bạn với con người ngoại, học được nhiều tành xấu. Ma- quỷ nhờn đó đã khéo xui-giục và cám-đỗ họ phạm tội. Lâu dần thành quen, không còn kiêng-nể gì nữa. Họ lớn lên và ăn-ở như một người thế-gian. Và chúng ta phải ngầu-ngại lắm khi trả lời câu hỏi: «Các cậu, cô ấy đã được tái-sanh chưa?» Lúc còn nhỏ 5, 7 tuổi ngoan lắm, đến 12, 13 tuổi đã hơi cứng đầu cứng cổ, đến 15, 17 tuổi thì không thể kiểm-chế được nữa.

Sau một lúc buồn-rầu, ông bà bèn nói: «Mọi sự tôi phó trong tay Chúa mà thôi!» Bắt đầu từ đó, gia-đình ông bà thiếu mất bầu không-khí đầm-ấm và vui-vẻ. Các cậu, cô ấy thì buông-tuồng và có khi xác-xược lắm, trở nên hung-dữ và tàn-nhẫn với người ở, với súc-vật, rồi có khi cãi lại cả ông bà. Những lời dạy-bảo thiêng-liêng bị

xem thường, các cuộc chơi-bời giải-tri của thế-gian được qui-chuộng, Kinh-Thánh bị bỏ rơi, tiêu-thuyết được làm gối đầu; sự cầu-nguyện bị quên lửng, lời tục-tiú thường dùng luôn. Ông bà không làm sao được, bèn sanh ra chán-nản. Có khi lại trở lại gắt-gồng, quở-phạt, nhưng bây giờ chậm quá mất rồi!! Rồi có sự lâm-bầm! Sự cầu-nguyện chung thưa dần, Đức Thánh-Linh buồn-rầu, và bầu không-khí gay-go thường bao-phủ gia-đình ông bà.

Có lẽ có khi ông bà nghĩ rằng: «Một người tin, cả nhà được cứu,» và tưởng rằng cha mẹ tin thì con cũng là tin-đỡ và sẽ ở nước Thiên-đàng chớ! Nhưng thưa qui ông bà, Chúa không bao giờ cho phép những cậu, cô chưa được tái-sanh ấy vào nhà của Ngài đâu, mặc dầu các cậu, cô ấy có đạo đồng!!

Kết-luận, tôi xin ông bà trở lại câu gốc: «Con-cái là cơ-nghiệp bởi Đức Giê-hô-va mà ra.» Ông bà được quyền quản-trị cơ-nghiệp ấy và cũng chịu trách-nhiệm về cơ-nghiệp ấy nữa. Lúc gặp Chúa, thì Chúa sẽ hỏi: «Con người ở đâu? Em người ở đâu?» và ông bà không được phép trả lời như Ca-in.

Gần hơn nữa, nay ông bà đã già rồi, Hội-Thánh cần phải có những thanh-niên sốt-sắng, tin-kính kể chơn ông bà để hầu việc và giữ đạo. Vậy, ông bà có thỏa lòng giao chức-vụ nặng-nề cho các cậu, các cô ấy không? Và Hội-Thánh có những người ấy làm việc, thì sẽ kết-quả ra thế nào?

Nguyện Chúa giúp-đỡ qui ông bà đề cho khỏi mất cơ-nghiệp qui-bầu ấy! A-men!

## TƯ-TƯỜNG

**N**HIỀU kẻ tưởng mình là tin-đỡ Đấng Christ chỉ vì họ muốn lên Thiên-đàng.

Mọi sự, cả đến sự tin-kính, ở trong một người không có tri phán-đoán, đều là nguy-hiểm cả.

# = QUẢN-QUÂN TRUYỀN-ĐẠO =



## DWIGHT MOODY

FREDÉRIC FAIVRE

(Tiếp theo)

**L**ÀM lúc khác ông công-kích những thói xấu-xa của xã-hội. Ông đánh giáp-lá-cà với tội-ác. Lời ông ngân-ngũ, ngắt khúc, mắt ông nảy lửa. Ông giầy-đạp tán-lãnh-dạm, giầy-bình, hèn-nhát và ông tỏ ra hết thấy những vết thương giầu-kin và những quái-trang về luân-lý.

Thình - linh, giáng-diệu của nhà truyền-đạo thay-dổi hẳn. Ông lại là sử-giả của Đức Chúa Trời hay thương-xót. Ông nói với quyền của Đấng xưa làm cho im - lặng những cơn bão-tổ bởi một lời phán. Với một giọng quả-quyết, ông tuyên-bổ sự ân-xá của Vua, ông hiến cho thình-giả sự tha tội của Đức Chúa Trời.»

Một thình-giả khác viết rằng: «Điều làm cho ông đặc-thắng, ấy là người ta cảm thấy ông là một người đã hiểu-biết chắc-chắn và tuyên-bổ Tin-Lành cứu-chuộc đã nắm chắc lấy những lời hứa ban cho đức-tin, và lòng ông đầy tràn tình yêu-thương đối với những kẻ bị hư-mất.» Đây là lời ông giảng: Anh em bị hư-mất trong những vi-phạm mình và tội-lỗi mình. Song Đấng Christ đã đến thế-gian để tìm chúng ta và cứu chúng ta. Sao anh em không nói: «Tôi cần phải được cứu?» Không gì quan-hệ bằng vấn-đề cứu-chuộc. Hãy gác mọi sự ra ngoài, và đừng yên-ngỉ cho đến khi đã tìm thấy Chúa.

Anh em không thể được xung công-bình bởi luật-pháp đấng. Tôi đã hứa với con tôi một buổi sáng dẫn nó đến vườn Bách-thảo. Tôi có việc phải ra

phổ trước khi dẫn con đi. Nó giục mẹ phải mặc quần-áo cho nó chỉnh-tề. Song tôi chậm về, con tôi bèn xuống sân chơi. Trời mới mưa, sân đầy bùn, khi chạy-nhảy, con tôi đã làm bắn bùn lên quần-áo nó. Khi tôi về, nó gọi tôi mà nói rằng:

— Ba ơi, ba xem, con sẵn-sàng rồi, con đã mặc áo chỉnh-tề rồi...

— Nhưng ba không thể nào dẫn con đi như thế được, con hẳn từ đầu đến chơn thế kia.

Tôi không giảng-giải gì cả. Tôi chỉ đưa con đứng trước tấm gương. Con tôi hồ-thẹn. Song có phải tấm gương đã rửa cho nó sạch được không? Cũng vậy, anh chị em ơi, anh chị em không thể nào tạo nên được sự cứu-chuộc và bôi-xóa tội-lỗi mình đi được. Chỉ có huyết của Chúa Jêsus mới có thể bôi-xóa được tội-lỗi chúng ta và làm cho chúng ta được trong-sạch. Ô, anh chị em! Hãy tin điều đó. Không tin, thì cho Đức Chúa Trời là nói dối.

Đức-tin là bàn tay giơ ra để nhận lấy ơn Chúa ban cho. Có người đã nói: «Đức-tin trông thấy vật gì trong tay của Đức Chúa Trời và kêu lên rằng: 'Tôi muốn có vật ấy'.»

Song cũng phải xin chớ? Không cần.

Cách đây ba năm, tôi ở *Californie*. Một điền-chủ lớn tiếp-rước tôi, nói với tôi rằng: «Năm ông *Moody*, khi ông ở trong nhà tôi, tôi muốn ông được hoàn-toàn sung-sướng, nếu trong vườn nho hay hoa-quả, ông thích gì thì cứ việc hái lấy.» Vậy, lúc tôi thêm

## THỬ - THÁCH LÀ GIÁO - SƯ

**Đ**ỨC Chúa Trời có nhiều phương-pháp dạy-dỗ con-cái Ngài. Thử-thách hoặc nghịch - cảnh là nguồn nhiều bài học cho chúng ta. Nhưng bền-tánh chúng ta hay tránh những chỗ khó-khăn hoặc thử-thách, và bởi đó mất phước, không được ĐỨC Chúa Trời dạy một bài học quý-báu.

Ngoài những cơn thử-thách trong đời mình, không còn chỗ nào tốt hơn cho chúng ta nhận-biết rằng mình yếu-đuối và các phương-kế của mình là hữu-hạn. Sự thử-thách thường bắt-buộc chúng ta cầu-xin ĐỨC Chúa Trời cứu-giúp vì chúng ta cảm thấy mình không đủ tài, đủ sức đối-phó với sự thử-thách. Nhận-biết mình yếu-đuối bất-lực, chúng ta bèn nhờ-cậy sự cứu-giúp và sức mạnh của ĐỨC Chúa Trời.

Thì-giờ thử-thách khiến chúng ta có thể nhận-biết quyền-phép nâng-dỡ của ân-diên và bày-tỏ mục nẩy-nở của sự sống thiêng-liêng mình. Thuật lại sự từng-trải trong cơn thử-thách nặng-nề, một người nói rằng:

— Tôi ngạc-nhiên vì quyền-phép nâng-dỡ của ân-diên ĐỨC Chúa Trời, vì sự bình-tĩnh trong linh-hồn mà Ngài ban cho tôi, và vì cách Ngài gìn-giữ tôi cho được ôn-hòa trong cơn tai-biến. Lâu năm về trước, tôi nghi-ngờ rằng mình có thể chịu thử-thách một cách toàn-thắng như thế.

Vì cơ sự thử-thách, tin-đồ ấy đã vui-mừng hơn - hờ trong quyền-phép nâng - đỡ của ân-diên và trong sự mình được tấn-tới về ân-diên.

Kết-quả sự thử - thách làm nẩy-nở lòng tin-cậy. Vì chúng ta nhờ-cậy ĐỨC Chúa Trời đem

minh ra khỏi cơn thử-thách một cách khỏi-hoàn, nên lòng chúng ta tin-cậy ĐỨC Chúa Trời sẽ tăng lên. Sự kinh-nghiệm trong những cơn thử-thách liên-tiếp sẽ khiến ta thêm tin-cậy rằng ĐỨC Chúa Trời có quyền-phép để cứu-giúp mình. Vì ân-diên Ngài đã gìn-giữ chúng ta bình-an cho đến bây giờ, nên chúng ta tin rằng Ngài sẽ dắt-dẫn chúng ta bình-an cho đến cuối-cùng.

Nhờ sự thử-thách, chúng ta học biết cảm - thương. Chúng ta thấy rằng những sự thử-thách kịch-liệt chẳng xảy đến cho mình mà thôi, nhưng cũng là bước từng-trải chung của mọi môn-đồ Đấng Christ. Vậy, chúng ta có thể đối-đãi kẻ khác rất nhơn-từ, bác-ái. Sự thông-công trong cơn thử-thách liên-hiệp chúng ta với nhau bằng những sợi dây chặt-chẽ hơn của tình yêu-thương và sự hiệp một trong Đấng Christ. Ta được phước dường nào khi biết rằng có nhiều người khác cảm-thương mình trong cơn thử-thách, rằng có những anh chị em tin-đồ hiểu mình và thông-công với mình trong cơn thử-thách.

Sự thử-thách sanh ra một tình yêu-thương sâu - xa hơn. Lòng ta yêu-thương ĐỨC Chúa Trời sẽ thêm lên vì có hiện-diện của Ngài và sức mạnh Ngài ban cho mình trong cơn thử-thách. Nếu chúng ta nhìn-xem, thì có thể thấy bàn tay Ngài trong cơn thử-

thách cũng như trong những hoàn - cảnh dễ-dàng ở đời. Có lẽ sự thử-thách còn là một phước lớn cho chúng ta hơn là những ngày vui-mừng, t u o i - s á n g . Chúng ta yêu-mến ĐỨC Chúa Trời, lòng yêu-



Thử-thách như bàn tay mở lồng cho linh-hồn anh em bay đến Nước Sáng-láng.

mền của chúng ta đối với Ngài sẽ như sự thử-thách mà sâu-xa hơn, do đó «chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu-mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý-muốn Ngài đã định» (Rô-ma 8: 28). Nhiều người tuyên-bố rằng nếu không có những sự thử-thách trong đời họ, ít họ chẳng hề biết sự yêu-thương sâu-xa của Đức Chúa Trời mà họ đang nếm-trải, và lòng yêu-mến của họ đối với Đức Chúa Trời cũng chẳng được mạnh-mẽ như vậy.

Sự thử-thách cũng làm nảy-nở sự kiên-nhẫn. Vì giữ một thái-độ xứng-dáng đối với sự thử-thách, chúng ta sẽ làm nảy-nở sự kiên-nhẫn hoặc học-tập nhịn-nhục. Sự thử-thách và sửa-trị làm cho sự kiên-nhẫn được trọn- vẹn. Sự nảy-nở này cứ tuần-tự thêm lên. Hoạn-nạn hoặc sự thử-thách rèn-luyện sự kiên-nhẫn. Phần đóng

chúng ta tìm-kiếm sự kiên-nhẫn trọn- vẹn như một kết-quả mau-chóng trong giấy-lát, nhưng thật ra nó chỉ do sự thử-thách và sự bình-tĩnh cam chịu mà có. Chúng ta hãy hết sức học-tập kiên-nhẫn bởi những sự thử-thách mà mình trải qua.

Chúng ta vui lòng học-tập chừng nào, thì sẽ học-tập được chừng ấy. Chúng ta có sẵn lòng học-tập bởi sự thử-thách và sự từng-trải chẳng? Chúng ta có phải là học-trò giỏi chăng? Phải chăng chúng ta mở lòng ra để cho Giáo-sư Thiên-thượng chỉ cho mình thấy những bài mình cần phải học? Hay là Đức Chúa Trời buộc lòng phải để chúng ta nhiều lần trải qua cùng một sự thử-thách, vì cơ chúng ta chưa học bài mà Ngài muốn dạy mình bởi sự thử-thách ấy? Chúng ta hãy ghi tên làm học-trò của Đức Chúa Trời. — *Herald of Holiness.*

## QUÁN-QUẢN TRUYỀN-ĐẠO

(Tiếp theo trang 156)

một quả cam, tôi dạn-dĩ tiến đến giờ tay hái lấy một quả. Ông ta đã bảo tôi: «Hãy hái lấy,» thì tôi hái. Đức Chúa Trời phán rằng: «Đây là Con Ta, hãy nhận lấy Con đó.» «Tiền công của tội-lỗi là sự chết, nhưng sự ban-cho của Đức Chúa Trời là sự sống đời đời trong Đức Chúa Jê-sus-Christ.»

Anh em cầu-xin mà không nhận lấy. Ai muốn nắm chắc lời hứa của Đức Chúa Trời? Tin là nói: «Có» với Đức Chúa Trời. Ai muốn nói «có» và nhận lấy? Nếu Đức Chúa Trời không cứu anh em, thì ai sẽ cứu anh em được? Không phải Hội-Thánh, không phải phép xưng-tội, không phải lễ Tiệc-Thánh, không phải phép báp-têm, có thể cứu ta được. Điều cần cho chúng ta là một Đấng Christ sống, thành người, mà Đức Chúa Trời đã giới-thiệu cho thế-gian. Ai muốn nhận lấy Ngài? Ai muốn tin-cậy nơi Ngài? Đức tin trả lời rằng: «TÔI!»

Quỉ Sa-tan đang hành-dộng trong vòng chúng ta. Khi tôi đương nói, nó sẽ xen vào: «Đừng để mình chịu ảnh-hưởng của người này; nếu anh em trở nên môn-đồ của Đấng Christ, anh em sẽ phải hi-sinh nhiều lắm.»

Xin hãy nghe tôi, và ghi lấy những lời tôi nói: «Đức Chúa Trời không đến đây để bảo bất-luận ai hy-sinh bất-cứ sự gì. Điều thứ nhất mà Đức Chúa Trời mong-đợi anh em, ấy là anh em nhận lấy. Khi anh em đã nhận lấy sự sống mới-mẻ và nhận được hồn-thể mới rồi, thì «mọi sự sẽ qua đi và này, mọi sự đều trở nên mới.» Những điều trước kia tôi ưa-thích thì nay tôi ghét; trái lại, tôi lại ưa những điều xưa tôi ghét. Có một sự thay-đổi hẳn, một cách-mạng trong cuộc đời tôi khi Đức Chúa Trời tỏ mình Ngài ra với tôi, và từ bấy giờ «ách Ngài dễ chịu và gánh Ngài nhẹ-nhàng.» (Còn tiếp)

# THIÊN - ĐÀNG TRÊN MẶT ĐẤT

Khải - huyền 22: 3-5

**Đ**Ề giảng bài hôm nay, tôi mới nghĩ đến một viên ngọc nhỏ ở Phục-truyền 11: 21 — «Những ngày của trời ở trên đất.» Câu này thật cho ta thấy tất cả các hạnh-phước của Đức Chúa Trời hứa ban cho tuyền-dân của Ngài khi họ vào Đất Hứa. Đương khi họ đi đường vâng-phục Đức Chúa Trời, thì những lời hứa ấy sẽ được ứng-nghiem trong bước từng-trải về-vang của họ. Thật là Thiên-đàng ở trên mặt đất. Những điều đối với dân Y-sơ-ra-ên là thật về phương-diện địa-dư, thì cũng là thật về phương-diện thiêng-liêng trong sự từng-trải của môn-đồ.

Cái gì là bí-quyết thật dễ hưởng được Thiên-đàng ở trên mặt đất đó? Muốn biết bí-quyết đó, trước hết phải biết chút ít về Thiên-đàng. Kinh-Thánh không nói nhiều về Cõi Vinh-Quang. Ta không thể cắt nghĩa Thiên-đàng, nhưng phải ném-trải Thiên-đàng. Nhưng có một bài mô-tả tuyệt-diệu, mặc dầu ngắn-ngủi, trong sách cuối-cùng của Kinh-Thánh. Trong sách ấy có tỏ ra bày đều, và nếu chúng ta muốn biết rõ sự vui-mừng của Thiên-đàng trên con đường lên Thiên-đàng, thì bày đều đó phải được thực-hiện trong đời sống chúng ta.

**1. — Chẳng còn có sự nguyên-rủa nữa.** — Như anh em đã biết rõ, tội-lỗi và sự rủa-sả là hai điều mà Đức Chúa Trời đã hiệp lại. Trên Thiên-đàng sẽ không có khổ-sở vì không còn sự rủa-sả nữa. Chẳng còn một dấu-vết nhỏ-mọn của tội-lỗi làm cho vinh-quang của Thiên-đàng bị mờ-ám. Muốn Thiên-đàng thực-hiện trên mặt đất, cũng phải thành-thực giải-quyết xong vấn-đề tội-lỗi. Anh em không thể cố giữ tội-lỗi mà lại thật sung-sướng được. Tội-lỗi là kẻ phá-hoại sự vui-mừng. Thiên-đàng là trong-sạch, và ta có trong-sạch trong tâm-hồn thì mới

nếm-trải được Thiên-đàng lúc bây giờ.

**2. — Ngôi của Đức Chúa Trời và Chiên Con ở đó.** — Trung-tâm của vinh-quang Thiên-đàng sẽ là cái ngôi trên đó Chiên Con của Đức Chúa Trời sẽ được tôn cao. Đấng Christ ngự trên ngôi là trung-tâm của vinh-quang và sự thờ-phượng trên Thiên-đàng. Anh em muốn biết sự vui-mừng của Thiên-đàng trên mặt đất chăng? Vậy, trong lòng anh em phải có một ngôi đề Chúa Jê-sus ngự. Ngài ước-ao làm cho lòng anh em thành ra cung-diện của Ngài. Phải chăng anh em đã tôn Ngài lên nơi cao-tột, cai-quản toàn-thân anh em? Người ta có lý lắm mà nói rằng sự vui-mừng là ngọn cờ bay phất-phới trên cung-diện khi Vua ngự ở đó. Hãy tôn Đức Chúa Jê-sus làm Vua, thì Thiên-đàng sẽ bắt đầu.

**3. — Các tội-tớ Ngài sẽ hầu-hạ Ngài.** — Hãy nhớ rằng chỉ tội-tớ của Chúa được ở Thiên-đàng. Khi ấy sẽ là thời-kỳ sum-hợp và thông-công trọn-vẹn, không có chút chi là cãi-lầy hoặc bất-hòa. Nếu anh em muốn biết Thiên-đàng trên mặt đất, thì anh em phải hòa-thuận với con-cái Đức Chúa Trời chính nơi này và chính lúc này. Hỡi anh em, anh em hay lui-tới với ai? Anh em có kết bạn với con-cái Đức Chúa Trời chăng? Đó là bầu không-khí làm ra Thiên-đàng trên mặt đất; và cũng hãy nhớ rằng là một nơi hầu việc Chúa. «Các tội-tớ Ngài sẽ hầu-hạ Ngài.» Muốn hưởng hạnh-phước của Thiên-đàng, anh em phải làm việc cho Đức Chúa Trời. Lười-biếng chẳng phải là thiêng-liêng đâu. Anh em chớ làm hành-khách trên chuyến tàu Tin-Lành mà thôi. Thiên-đàng tức là thông-công và hầu việc.

**4. — Chúng sẽ được thấy mặt Chúa.** — Đối với mỗi một tin-đồ, tuyệt-điềm của sự vui-mừng trên Thiên-đàng

chính là được thấy mặt Chúa. Không phải là thấy mặt-mờ qua một tấm kính nữa, nhưng là đối mặt cùng Vua và thấy tất cả vẻ tốt-đẹp của Ngài. Nhưng bây giờ chúng ta thấy Ngài bởi đức-tin, và sự thấy đó thật rất cần nếu ta muốn biết sự vui-mừng của Thiên-dàng trên mặt đất. «Ngài là Đấng anh em không thấy mà yêu-mến; dầu bây giờ anh em không thấy Ngài, nhưng tin Ngài, và vui-mừng lắm» (I Phi-e 1: 8). Đờng khi nào xảy mất khỏi Đức Chúa Jê-sus.

**5. — Danh Chúa sẽ ở trên trán mình.** — Đó là một dấu-hiệu tỏ-tường bề ngoài để tỏ ra chủ-quyền. Nếu không tỏ ra đức-tin thật, thì tin-dễ không thể nào sống một đời đầy hạnh-phước. Tin-dễ thật có hạnh-phước chẳng những tin đạo Tin-Lành, nhưng cũng sống theo đạo Tin-Lành từng ngày một. Như thế còn thuyết-phục được người ta hơn một ngàn bài giảng hững-hờn. Kể khác có thấy Đức Chúa Jê-sus trong tôi chẳng? Phải chẳng tôi mang danh Ngài như một dấu-hiệu bên ngoài trong chốn gia-đình, trong công-việc, trong công-sở, trong các cuộc vui, đến nỗi kể khác có thể thấy Ngài trong tôi và bị lôi-kéo đến Đấng Christ yêu-dầu? Thiên-dàng tức là làm chứng về Chúa.

**6. — Đêm không còn có nữa.** — Thiên-dàng sẽ là một ngày vĩnh-viễn, mặt trời không hề lặn. Ban đêm có quan-hệ với tội-lỗi và sự tối-tăm. Trên Thiên-dàng không cần ánh sáng của mặt trời, mặt trăng hay đèn đuốc. Chiên Con là ánh-sáng của Thiên-dàng. Phải, Thiên-dàng là quang-minh và vinh-hiến; nhưng đừng bao giờ quên rằng muốn biết Thiên-dàng trên mặt đất thì phải bằng ngày đi trong ánh sáng mặc dầu là ở trong thế-giới tội-lỗi tối-tăm này.

Rồi cuối cùng:

**7. — Chúng sẽ trị-vi đời đời.** — Thiên-dàng sẽ là một nơi toàn-thắng

đời đời. Sự đắc-thắng thuộc về Ngài, đó là sự tự-nhiên; nhưng Thập-tự-giá kỳ-diệu của Ngài khiến cho những tin-dễ chơn-thật có thể cùng Ngài hưởng cuộc trị-vi toàn-thắng trong ngày lạ-lùng hầu đến. Nhưng có lẽ chúng ta còn phải sống trong đời này ít lâu nữa. Thật vinh-hiến thay nếu chính lúc này ta có thể nhờ Ngài mà thắng xác-thịt, thế-gian và ma-quỉ. Có lẽ Ngài làm thực-hiện cuộc đời toàn-thắng của Ngài trong anh em, thì anh em mới nắm-biết Thiên-dàng trên mặt đất.

Khi Đấng Christ cúi đầu xuống và trút linh-hồn, thì muôn triệu tâm lòng hướn-thắm, đau-sốt. Nhưng, cảm ơn Đức Chúa Trời, đến ngày thứ ba Ngài đã sống lại, toàn-thắng Tử-thần và mồ-mả. Vì Ngài đắc-thắng nên anh em cũng có thể đắc-thắng. Ngài là Đấng Toàn-Thắng sống trong lòng của mỗi một tin-dễ.

Trên đây là những điều-kiện giản-dị để được hưởng Thiên-dàng trên mặt đất. Có bảy điều-kiện, nhưng điều-kiện nào cũng quan-hệ lắm về phương-diện thực-bành. Xin anh em đọc lại Khải-huyền 22: 3-5, và cầu-xin Đức Chúa Trời bởi Đức Thánh-Linh làm thực-hiện mọi sự này trong đời sống của hết thảy chúng ta. — *Reginal Wallis*

### SAO THIẾU VUI-VỀ TRỌN-VỆ?

**C**HÚNG tôi có thể biết tại sao tin-dễ Đấng Christ không được vui-mừng trọn-vẹn. Ấy vì người chưa từ-bỏ mình cách trọn-vẹn; chỉ liệu mình mà kinh-mến Đấng Tạo-Hóa nữa chừng, chỉ hầu việc Ngài nữa chừng. Vậy, trong người đó còn có một phần hưởng về thế-gian, và bị trói-buộc bởi thế-gian. Vòng xiềng cuối-cùng chưa đứt, và linh-hồn người chưa hoàn-toàn «say-dắm» Đấng Christ, thì người không hề đạt đến sự vui-về trọn-vẹn. Người chưa chết mười phần, thì chưa có thể sống mười phần. — *R. D. Hitchcock.*



# NƯỚC THIÊN = ĐÃ KHÁT =



**KHÓ NGƯỜI, KHÓ TA!**

**ĐỀ NGƯỜI, ĐỀ TA!**

**C**ố lẽ anh em đã nghe chuyện một cậu bé nhà ở trong rừng. Bữa nọ, cậu tưởng mình nghe tiếng đờn trẻ khác nổi gần đấy. Cậu bèn kêu:

— Hú! Hú!

Tiếng cũng đáp lại:

— Hú! Hú!

Không biết đó là chính tiếng mình vang-dội, cậu bèn kêu lần nữa:

— Mày là thằng xấu-xa lắm!

Tiếng lại đáp:

— Mày là thằng xấu-xa lắm!

Cậu nói thế nào, tiếng kia cũng đáp lại thế ấy. Một lúc sau, cậu trở về nhà, mách mẹ rằng trong rừng có đờn trẻ xấu nét. Người mẹ thừa biết sự-tình là thế nào rồi, liền bảo con rằng:

— Ồ, không! Con nên nói tử-tế với nó, coi thử nó có nói tử-tế với con chăng?

Cậu trở vào rừng, cất tiếng kêu:

— Hú! Hú!

— Hú! Hú!

— Anh là người tốt.

Tự-nhiên cũng có tiếng đáp lại:

— Anh là người tốt.

— Tôi yêu anh.

Tiếng kia cũng trả lời:

— Tôi yêu anh.

Câu chuyện ngắn này giải-bày hết cả phương-châm xử-thế. Có lẽ một vài độc-giả tưởng kẻ lân-cận xấu-xa, khó chịu. Sự rắc-rối đó chắc ra bởi anh em. Nếu anh em yêu-thương người lân-cận, ắt họ cũng yêu-thương anh em. Sự yêu-thương để ra sự yêu-thương.

«Các người đoán-xét người ta thế

nào, thì họ cũng đoán-xét lại thế ấy; các người lường cho người ta mực nào, thì họ cũng lường lại cho mực ấy» (Ma 7: 1-2). — *Moody*.

**VỢ CỦA LÔT**

**M**ột ông mục-sư kia trong một bài giảng có nói rằng:

Khí vợ của Lôt xây lưng lại để nhìn-xem thành Sô-dôm (Sáng 19: 26), thì bà không nhìn-xem thành-phố đang bị đoán-phạt với một tấm lòng căm-kích vì mình đã thoát khỏi. Nhưng mắt bà chăm-chú vào Sô-dôm và lòng bà tự hỏi rằng: «Cớ sao một thành-phố đẹp-đẽ thế kia lại bị tai-họa thảm-thương như vậy?»

Sự đoán-phạt của Đức Chúa Trời giáng trên vợ của Lôt, nên bà hóa ra một tượng muối. Ấy vì: Thứ nhất, lòng bà vẫn ở Sô-dôm, và bà mong-mỏi trở lại đó; thứ hai, Sô-dôm ở trong lòng bà, và nếu bà cứ đi lên núi cao (là nơi Đức Chúa Trời ngự), thì bà lại xây-dựng một Sô-dôm khác ở đó. — *Christian Victory*.

**ÔNG ẤY CẦU-NGUYỆN**

**H**ORACE BUSHNELL mắc một bệnh không chữa được; *Joseph Twichwell* tới thăm. Một buổi tối kia, hai ông cùng ngồi với nhau, *Bushnell* nói rằng:

— Một trong hai ta phải cầu-nguyện. *Twichwell* bèn xin *Bushnell* cầu-nguyện. *Bushnell* bèn úp mặt vào tay và dốc đổ tâm-hồn trước mặt Đức Chúa Trời. Về sau *Twichwell* nói rằng:

— Tôi sợ không dám giơ tay ra, e rằng rờ tới Đức Chúa Trời. — *The Dawn*.



## THỜI-ĐẠI ÂN-ĐIỀN

(Sứ-dò 2 đến Khải-huyền 3: 22)

**THỜI-GIAN.** — Từ Thập-tự-giá cho đến ngày Chúa tái-lâm.

**NÓI VỀ DÂN NÀO?** — Hết thảy mọi người trong thế-gian.

### A. — Sự hiểu-biết của loài người

1. — Lời hứa về «dòng-dõi người nữ» (Sáng 3: 15) được ứng-nghiem.
2. — Chúa Jêsus đã sống lại và ngự lên trời (Sứ 1: 9).
3. — Chúa Jêsus hứa Ngài sẽ tái-lâm (Giăng 14: 2, 3).
4. — Có Đức Thánh-Linh ở trong Hội-Thánh (Giăng 14: 26).
5. — Có Kinh-Thánh, Tân-Uớc và Cựu-Uớc trọn- vẹn.
6. — Chúa đã tỏ ra chương-trình về thời-đại này (Mác 16: 15, 16; Sứ 15: 13-17).

### B. — Cách Đức Chúa Trời thử loài người

1. — Loài người phải tin và nhận Đức Chúa Jêsus, là Con của Đức Chúa Trời thì sẽ được cứu (Mác 1: 15; 16: 15, 16; Giăng 6: 28, 29; I Giăng 5: 1, 5). Học thuộc lòng Giăng 5: 24.

### C. — Sự thất-bại của loài người

1. — Mọi người đều đã phạm tội (Rô 3: 19-23; 5: 6, 7, 8).
2. — Nói hiên-tri về sự sa-ngã trong Hội-Thánh (II Tê 2: 3-12; II Ti 4: 3, 4; Lu-ca 18: 8).

### D. — Sự xù-đoán của Đức Chúa Trời

1. — Tin-dò giả trong Hội-Thánh sẽ bị phạt (Khải 3: 15, 16; II Tê 2: 7-12). Hội-Thánh, thật sẽ được cất lên với Chúa trong đám mây (I Tê 4: 16-18).

2. — Những kẻ ở lại mà không chịu tin Chúa phải bị cơn tai-nạn lớn (Ma 24: 21; Đa 12: 1; Sô 1: 15-18; Lu 21: 26).

**LỜI HỨA.** — Chúa Jêsus hứa rằng Ngài sẽ trở lại (Giăng 14: 3). Học thuộc lòng câu này.

### BÀI HỌC CHO CHÚNG TA

1. — Sự cứu-rỗi là tại nhờ-cậy công-lao của Chúa Jêsus trên Thập-tự-giá.
2. — Ở trong Đấng Christ thì không có sự thất-bại.
3. — Có Đấng Yên-Ủi, là Đức Thánh-Linh, để hỗ sức chúng ta, nên mọi con-cái của Chúa có thể khỏi sa-ngã.
4. — Ta có dịp-tiện rất vẻ-vang để vâng lời Chúa mà đem Tin-Lành cho người ngoại.

### CÂU HỎI

1. — Thời-đại thứ sáu là gì? Từ đâu đến đâu?
2. — Sự hiểu-biết trong thời-đại này có hơn sự hiểu-biết của thời-đại luật-pháp không? Thế nào?
3. — Theo chương-trình của Chúa, thì mọi người trong thời-đại này sẽ được cứu không?
4. — Tin và nhận Đức Chúa Jêsus nghĩa là gì?
5. — Học về thời-đại ân-diền, thầy có được sự thúc-giục gì?

### TÍN-ĐỒ THANH-NIÊN

**K**HI nào tôi gặp một thiếu-niên hay thiếu-nữ hết lòng tin theo Đức Chúa Jêsus-Christ, thì tôi biết chắc chắn rằng người ấy sẽ là con hiền, chồng tốt, cha hiền, bạn nghĩa, hoặc sẽ là vợ hiền, dâu thảo, mẹ tốt.

## GIÔ-SEP GẶP CÁC ANH EM MÌNH

## VUN KHÓM CÂY XANH

(Sáng 42: 1-8; 45: 1-4 và 47: 1-8)

Câu gốc: Ê-phê-sô 4: 32

**Câu hỏi.** — 1. Tại sao các anh Giô-sép xuống Ê-díp-tô (42: 1-5)? 2. Giô-sép đối-đãi với các anh em mình thế nào (42: 6-8)? 3. Giô-sép sai các anh em mình đi đâu (45: 9-11)? 4. Pha-ra-ôn mời Gia-cốp cách nào (47: 1-8)?



Gạch dưới chữ **CÓ, KHÔNG** cho đúng: Ở Ê-díp-tô có bắp...có...không. Bên-gia-min làm quan...có...không. Mười hai anh em xuống Ê-díp-tô...có...không. Giô-sép nhận-biết các anh em mình...có...không. Anh em nhận-biết Giô-sép...có...không. Giô-sép ghét các anh em mình...có...không. Giô-sép xin cha xuống Ê-díp-tô...có...không. Gia-cốp thương-yêu Giô-sép...có...không. Gia-cốp xuống Ê-díp-tô...có...không. Gia-cốp chúc phước cho Pha-ra-ôn...có...không.



Xem Sáng 45: 4. Xin thêm vào mỗi ô trắng một chữ, thì sẽ biết rõ hình này.

— BÀ E. F. IRWIN VÀ THẦY PHƯỚC, TOURANE

## LẦM SÔ NHÀ

**C**Ô Minh mới hơn năm tuổi mà đã sáng trí lắm. Cô thuộc hai mươi lăm chữ cái và đọc được chữ số. Cha mẹ cô rất giàu-có và hết lòng tin theo Đức Chúa Jêsus. Một ngày kia, bà Lân, mẹ cô, gọi cô đến mà bảo rằng:

— Con đi cùng mẹ ở, đem hộp bánh này sang biếu bà Hai ở phố bên cạnh, số nhà 99.

— Vâng, nhưng má cho con đem theo con chó Ba-tô với nhớ? Nó theo con luôn, má ạ.

— Ừ, ừ.

— Rồi con đi vườn hoa chơi nhớ! Con đi một lúc thôi.

— Ừ, ừ.

Minh sung-sướng quá, vỗ tay reo mừng. Đi ngoài đường, Minh mãi nhìn lên, nhìn xuống, mẹ ở và con chó theo sau, chẳng ngờ cô đụng nhằm một cô bé khác cũng trạc tuổi mình. Cô bé này té nhào, nhưng lại đứng lên ngay, hai tay phủ quần-áo. Minh ngượng-ngịu nói:

— Tôi xin lỗi chị. Tôi làm phiền chị quá. Nhà chị ở đâu?

— Nhà tôi đây. Cô bé vừa đập vừa lấy tay chỉ.

— Ồ, may quá chính là số nhà 99. Có phải má chị là bà Hai không? Bà Hai quen má tôi ấy mà.

— Phải đó, người ta thường kêu má tôi là bà Hai.

— Má chị có nhà không?

— Má tôi đi vắng. Chị vào đây với tôi.

Căn nhà bày-biện sơ-sài, chớ không lịch-sự như nhà của Minh. Nhưng Minh đương tuổi thơ-ngây, đâu có phân-biệt giàu-nghèo, đâu có cậy của mà khinh người.

Minh ngồi trò-chuyện lâu lắm với Diễm (tên cô bé), đến nỗi mẹ ở phải giục mãi mới đứng dậy ra về. Tới cửa, Minh còn hỏi Diễm:

— Bữa nào chị đi học trường Chúa-nhựt với tôi nhớ?

— Trường gì? Sao lại học ngày Chúa-nhựt?

— Trường Chúa-nhựt dạy về Chúa Jêsus. Có nhiều bạn lắm. Lại phát ảnh nữa. Chị đi với tôi nhớ? Tôi sẽ dẫn rù chị nhớ.

— Ừ.

Minh thấy lòng vui-sướng, rảo cẳng đi về nhà. Bà Lân thấy con lâu không về, cũng sốt ruột, đứng ngoài cửa mà ngó chừng. Vừa thấy Minh, bà vội hỏi rằng:

— Thế nào? Con có thấy nhà không? Nhà thế nào?

— Có, nhà nghèo. Bà Hai đi khỏi, chỉ có chị Diễm thôi.

Bà Lân hơi ngờ là Minh đã đưa lầm nhà, bèn hỏi:

— Có thật là bà Hai không?

— Thật mà.

— Nhưng bà Hai quen má không nghèo đâu. Thôi, con đưa má tới đó coi thử. Con có đến đúng số nhà 99 không?

— Đúng lắm. Có hai con số thế này này.

Minh viết hai con số lên bàn tay trái cho mẹ xem. Rồi Minh đưa mẹ đến nhà Diễm. Vừa thoáng nhìn, bà Lân đã rù ra cười. Cái biển số nhà lòng đĩnh, nên hai con số lật ngược lại: 66 thành ra 99. Tuy vậy, bà Lân cũng vào nhà, trò-chuyện làm quen với bà Kinh, mẹ Diễm. Bà Lân hết sức làm chứng cho bà Kinh biết về Đức Chúa Jêsus-Christ, là Đấng đã chịu chết để chuộc tội loài người.

Và Chúa-nhựt sau, bà Lân, bà Kinh và Minh, Diễm cùng ngồi trong nhà giảng thờ-lạy Đức Chúa Trời. Sau khi cầu-nguyện cho mẹ con bà Kinh tin Chúa, ông mục-sư xoa đầu Minh mà nắn:

— Tôi ước-ao Minh cứ làm-lần số nhà thế này luôn! — Theo báo «Sunshine For Little People.»

## VAI PHÚT GIẢI-TRỊ

### GIẢI-ĐÁP KỶ TRƯỚC

91. — Giữa khoảng bàn-thờ và đèn-thờ (Lu-ca 11: 51). 92. — Thi-thiên 114: 4. 93. — Thi-thiên 49: 12. 94. — Giô-na (Giô-na 2: 7). 95. — Gióp 39: 16. 96. — Truyền-đạo, đoạn 3. 97. — A-hi-tô-phe (II Sa 17: 23). 98. — A-sa-ên (II Sa 2: 18). 99. — Đa-vít (I Sa 19: 13-14 và 21: 13). 100. — Ô-sê và Gô-me (Ô-sê 1: 6-9).

**Các bạn đáp trúng.** — 10 câu: cậu Long, cậu Cung, Phan-thiết; cậu Liêm, Đa-lạt; bà Hiền, Sa-déc; cô Chiêu-Miêng, cô Cao-Thiên, cô Ngọc-Xuân, cô Nguyệt-Thu, cậu Đê, Cấn-thơ; cậu Thi, Cao-lãnh; cậu Đê, Lộc-thuận. 9 câu: cô Hiền, cô Hồng, cô Lan, Vientiane; cô Kim-Soa, Bến-tre. 8 câu: ông Lâm, Ma-lâm. 6 câu: Vô-danh, Cấn-đước; ông Đầu, Giã-rai. 5 câu: cô Khiết, cô Tân-Tiến, Nhơn-ái. 3 câu: cậu Mai, cậu Huyền, Tam-kỳ; cậu Phò, cậu Kỹ, Khánh-bình. 1 câu: cô Thi, cậu Ngọc, Quế-sơn; cậu Ngõi, Sóc-sải.

**Kỷ trước.** — 10 câu: bà Thiện, Ninh-hòa. 8 câu: ông Điện, cô Kiều, Nhơn-ái; cậu Hồ-Châu. 7 câu: cô Kim-Soa, cô Ngọc-Mễ, Bến-tre. 6 câu: cậu Phách, Mỹ-an. 5 câu: cô Nhân, Nhị-mỹ; ông Thiện, Gô-công; cô Khiết, Nhơn-ái.

### TRANH ĐỐ

Châm-ngôn 21: 17, hoặc 23: 21, hoặc 31: 6-7.

**Các bạn đáp trúng.** — Cậu Long, cậu Cung, Phan-thiết; cô Thi, cậu Ngọc, Quế-sơn; Cô Chiêu-Miêng, cô Nguyệt-Thu, cô Ngọc-Xuân, cậu Đê, Cấn-thơ; cậu Ngõi, cô Kim-Soa, Sóc-sải; cậu Phò, cậu Kỹ, Khánh-bình; Vô-danh, Cấn-đước; các cô Hiền, Lan, Hồng, Vientiane; cậu Đê, Lộc-thuận; cậu Thi, Cao-lãnh.

### CÂU ĐỐ KỶ NÀY

101. — Bê-léc có nghĩa chi?
102. — Bên-Am-mi là ai?
103. — Ớt nghĩa là gì?
104. — Ai bắt các tội-tớ của Đa-vít, cạo râu, cắt quần-áo, rồi cho họ đi về? — *Nguyễn-châu-Ấn, Tourane.*
105. — Người nào bị chó xé ăn? — *Cô Đoàn Đa-lạt, Cao-lãnh.*
106. — Người đờn bà nào trong Cựu-Ước bị chặt làm 12 khúc? — *Lê-văn-Hải, Mỹ-an.*
107. — Dân nào đánh Y-sơ-ra-ên và chiếm lấy thành «Cây Chà-là?» — *Cô Lâm-ngọc-Xuân, Cấn-thơ.*
108. — Đầu chép: «Tượng mặt trời nát ra từng mảnh?»
109. — Ai «đang một con vật mù làm của-lẽ?»
110. — Ai là con trai của Sa-la-thi-ên? — *Cô Khiết, Nhơn-ái.*

## TƯ-CÁCH MỘT NGƯỜI LÍNH

**M**ỘT người lính không phải chỉ mặc áo-quần nhà binh, mang khi-giới, tập-luyện hằng ngày, làm bồn-phận canh-gác, giữ trọn qui-tắc trong trại quân mà thôi.

Làm lính phải kể sự sống là của tổ-quốc, chớ không phải của mình; gặp sự khó-khẩn không lùi bước; thấy cảnh hiềm-nghèo vẫn hăng-hái; thấy mọi người chết quanh mình cũng

không ghê-sợ. Người lính giỏi dẫn bị thương, vẫn can-dảm; dẫu đổ huyết, vẫn tấn-tới; dẫu thiếu sức và cầm chắc cái chết, cũng không từ-chối lính trên. Nước nào có nhiều lính như thế, chắc sẽ thắng trận.

Hỡi anh em! Chúng ta là lính của Chúa, đã sống thế nào cho nước Ngài, và có xứng-đáng gọi là «lính giỏi» không? — *Trần-dinh-Lan, Vientiane.*

# CHÚA BAN ƠN CHO NGƯỜI THA-THỨ

MỤC-SU F. B. COLLIT

**N**ẾU chúng tôi muốn hưởng ơn Chúa cách đời-dào, trước hết phải tha hết mọi người đã làm hại mình, bất cứ là cách nào. Chúng tôi phải thi-hành luật tha-thứ, mới được hưởng ơn-phước từ trên trời. Nếu chúng tôi tha kẻ khác, Chúa cũng sẽ tha chúng tôi; nhưng nếu chúng tôi không tha kẻ khác, thì tội của chúng tôi không được tha.

Phải chăng là vì cơ này mà nhiều chi-hội thiếu ơn-phước? Chúng tôi há chẳng đã bịt cái cổng dẫn quyền-năng và ơn-phước từ Chúa đến chúng tôi, bởi vì không tuân theo điều-răn này của Nước Thiên-Đàng? Hội-Thánh thiếu ơn-phước của Chúa, ấy là sự khó chữa-chối. Quyền-phép và ơn-phước ở trong Hội ta ít quá, phần đông người ngoại không muốn nghe giảng. Chúng tôi không có gì để đánh thức lòng tọc-mạch của họ, hay là khiến họ lắng tai nghe.

Lúc đầu-tiên Hội-Thánh không thiếu ơn thiêng-liêng như thế. Xem Sử-ký của Hội-Thánh, sẽ thấy đã có hồi vô-số người hồi về cách-thức làm tin-dờ. Thiên-hạ đã nhóm đông lắm, và đã hết sức lắng tai để nghe sứ-mạng mà Hội-Thánh báo ra. Cả người sang và kẻ hèn đã đến xin Hội-Thánh giúp-dỡ; cả hai đều đã nhận ơn-phước bởi Hội ấy.

Nhiều khi sự cầu-nguyện thiếu linh-lực chỉ vì chúng tôi chưa tha-thứ cho những người đã phạm tội nghịch cùng chúng tôi. Chúa không thể nhậm lời cầu-nguyện của người nào, nếu Ngài chưa có thể tha tội của họ. Chúng tôi thiếu-thốn nhiều, mặc dầu Chúa đã ban cho nhiều lời hứa lạ-lùng trong Kinh-Thánh Ngài. Lời hứa đó được ứng-nghiệm cho những người cầu-xin bởi đức-tin. Nhưng nếu tội chúng tôi chưa được tha, thì cầu-xin bởi đức-tin thế nào được? Chúa muốn tha tội chúng tôi và nhậm lời cầu-xin của

chúng tôi, nhưng Ngài bị ngăn-trở bởi vì lòng chúng tôi không chịu tha-thứ.

Đức Chúa Trời đã hứa ban cho quyền-phép của Đức Thánh-Linh. Nếu ai chưa được quyền-phép của Ngài, thì không thể nào làm trọn trọng-trách mà Chúa kêu-gọi mình làm. Việc lạ-lùng được tỏ ra chỉ bởi quyền-năng của Đức Thánh-Linh. Hội-Thánh được phần-hung và Nước Đức Chúa Trời được lan-trần ra khi nào tin-dờ được dầy-dẫy Đức Thánh-Linh. Nhưng chúng tôi ít có quyền-phép đó trong đời sống chúng tôi, bởi vì các tội chưa được tha ngăn-trở ơn-phước thiêng-liêng vô-hạn của Chúa. Chúa muốn làm việc lớn-lao giúp chúng tôi, nhưng vì chúng tôi chậm-trễ hoặc không chịu tha-thứ kẻ khác, nên tội đó ngăn-trở Ngài.

Vì cơ nào lòng chúng tôi thường thường nguội-lạnh, cứng-cỏi và không được cảm-động? Có nhiều ơn-phước hiện nay đang thiếu. Nếu chúng tôi bằng lòng tha-thứ cho nhau, chắc chúng tôi sẽ được nhận-lãnh cách mau-chóng. Hỡi anh chị em! Nên thử Chúa, xem Ngài có hâm lại lòng mình, làm tươi lại linh-hồn mình, và ban cho đầy-dủ mọi ơn thiêng-liêng không? Có ai làm hại anh em, thì anh em nên ăn-ở như tin-dờ thật của Đấng Christ. Nên quyết-định không căm-giận ai, nhưt là một người thuộc về thân-thể Đấng Christ. Đừng suy-nghĩ về việc bất-bình, nhưng hết lòng tha người đã hại mình. Như vậy, Đấng Christ sẽ rịt lành linh-hồn anh em. Chúng tôi chớ để hột giống cay-đắng, gian-ác, độc-dữ và ghen-ghét mọc lên trong lòng ta. Trái lại, nên có lòng dầy nhện-nhục, khoan-dung và yêu-thương. Nếu chúng tôi tha-thứ kẻ khác cách vô-cùng vô-hạn, Đức Chúa Trời sẽ đổ phước trên chúng tôi cách đời-dào. — *Mục-su R. M. Jackson dịch.*



# BÀI HỌC TRƯỜNG CHÙA - NHẬT

ĐÀ R. M. JACKSON



9 AOUT. 1942

## GIA-CƠ DẠY CÁCH AN-Ở XỨNG-HIỆP VỚI ĐẠO

(Gia-cơ 1: 17-22; 2: 14-17; 4: 13-17; 5: 12)

**CÂU GỐC:** — Sự tin đạo thanh-sạch không vết, trước mặt Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, là thâm-viếng kẻ mờ-ôi, người góa-hạ trong cơn khốn-khó của họ, và giữ lấy mình cho khỏi sự ô-uế của thế-gian

(Gia-cơ 1: 27)

**Lời mở đầu.** — Sách này bởi tay ông Gia-cơ, là em ruột Đức Chúa Jê-sus, chép ra. Niên-hiện chừng 50 năm sau Đức Chúa Jê-sus. Sách này có lời khuyên riêng cho mười hai chi-phái tan-lạc, và là lời cuối-cùng của Chúa phán cho họ. Dầu vậy, những lời khuyên trong sách này cũng rất có ích và thích-hiệp cho cả mọi tín-giáo của các thời-kỳ. Chẳng những chỉ sách Gia-cơ, cả Kinh-Thánh cũng đều như thế cả. Thư Gia-cơ như một cái cầu để nối liền thời-kỳ luật-pháp với thời-kỳ ân-diễn, để cho những người nhờ ân-diễn, bởi đức-tin mà được cứu, khỏi tưởng rằng: Bây giờ khỏi luật-pháp bó-buộc, mình được tự-do mọi đáng, không cần phải chăm-lo giữ luật nào nữa.

Ông Gia-cơ cố sức khuyên tín-đồ phải có hành-vi, cử-chỉ trọn- vẹn, nào về lời nói, việc làm, ý-tưởng, đều phải cần-thận, chớ lấy nghe làm đủ. Môn-đồ nào muốn ăn-ở một cách xứng-hiệp với đạo thì nên nhắc lại mấy câu này luôn luôn: Tit 2: 10 và Gia-cơ 1: 25.

### I. — Lời Chúa kết-quả trong lòng (câu 17-22)

**Câu 16, 17.** — «Chớ tự dối mình: mọi ân-diễn tốt-lành... là bởi Cha...» Nghĩa là anh em chớ lầm, Đức Chúa Trời rất ghét sự tối, sự dữ, Ngài chẳng cảm-đỗ hoặc mở-đàng cho tội-lỗi, bèn là nguồn-mạch và cội-rễ của mọi sự lành. Mọi sự ban cho của Ngài đều là trọn- vẹn, Ngài là Đấng tự-hữu, trọn-lành, chẳng có lay-chuyển, cũng không dời-đổi, cho nên những sự mà Ngài ban cho chúng ta đều

là tốt mãi, chớ chẳng phải có khi tốt, khi xấu đâu. Tuy có khi dùng sự sửa-phạt, nhưng cũng là một điều tốt.

**Câu 18.** — «Ngài dùng lời chơn-thật sanh chúng ta.» Ấy thật là «sự ban cho» tốt nhất của Ngài. Vả, sự tái-sanh ấy là bởi một lời nào của Chúa đã gieo vào và hành-dộng trong lòng chúng ta. Xem thế thì biết rằng Kinh-Thánh rất quan-hệ cho đời sống tín-đồ, hoặc về sự tái-sanh, hoặc để nuôi linh-hồn (I Phi-e 1: 23-25).

**Câu 19.** — «Phải mau nghe mà chặm nói...» Phần nhiều người làm trái lại với câu này. Bởi tánh nóng-nảy, họ thường nói cho thỏa đã, rồi mới chịu nghe lời khuyên-bảo. Người xác-thịt thường nghe ý họ tưởng ý kia, và liền sanh lòng tức-giận; người thì lấy lời bông-bầy, ý-từ mà bái-bác nhau, kể thì lấy lời thô-bỉ, tục-tiểu mà đối-đáp lại. Song người nào có Lời Chúa trong lòng, thì siêng-năng chặm-chỉ nghe sự giảng-day, không vội nói, buồn-giận và tranh-cạnh. Dầu gặp nhiều điều trái tai gai mắt, người thiêng-liêng biết «chặm giận», nhin-nhục, chớ đời, vì biết mình cũng còn khuyết-diểm, dễ sa-ngã (Ga 6: 1b).

Lời nói quan-hệ lắm, đến nỗi bởi lời nói của một nhà lãnh-tự, có thể phục-hưng được một quốc-gia, hoặc cũng bởi lời nói của một vị cầm quyền mà làm cho nước-nhà phải lâm vào cảnh chết-chóc, nguy-vong. Ai có ơn Chúa, thì nên dùng lời êm-địu, nghĩa là lời không làm cho người ta tức-giận và sanh ra sự cãi-lấy, rầy-rà. (Châm-ngôn 13: 3; 29: 11, 20;

18: 21; 15: 1; 10: 19. Gia 1: 26; 3: 5, 6).

**Câu 20.** — Con giận hay che-lấp tri-khôn, làm cho người ta ăn nói bậy-bạ, không đẹp ý Chúa, lại mất lòng người. Con giận làm cho người ta như đại-dội, điên-cuồng. Người ta nói: «No mất ngon, giận mất khôn.» Thật vậy, có khi vì giận một chút ít mà sanh ra sự giết người.

**Câu 21.** — «Hãy bỏ đi mọi điều ô-uế» về phần xác-thịt và phần thần-linh (II Cô 7: 1). Nhờ Đạo Tin-Lành, chúng ta đã trở nên người mới, thì phải trừ những sự ô-bẩn ra khỏi lòng mình, đẹp không cho những sự gian-ác có thể phát-triển tự-do (I Tê 4: 3, 4).

**Câu 22.** — «Chớ lấy nghe làm đủ.» Tuy biết cả Kinh-Thánh bằng trí-khôn, song không làm theo, thì không ích gì cả (Ma 7: 21, 24; Rô 2: 13).

## II. — Lời nói và việc làm phải đi đôi với nhau (2: 14-17)

**Câu 14.** — Nói mình có đức-tin song không có việc làm, thì có ích gì chăng? Nếu đức-tin không hợp với tình yêu-thương mà làm việc lành, thì luống công, vô-ích (xem Ga 5: 6). Tuy là bởi đức-tin mình được cứu, nhưng chính là bởi việc lành mà đức-tin ấy được tỏ ra. Bằng chẳng vậy, thì đức-tin ấy thành ra hư-không, như cội-rễ chẳng sanh ra hoa-quả (Êph. 2: 10).

**Câu 15, 16.** — Ai làm bộ có lòng thương-xót kẻ cơ-cực, song không ra sức giúp-dỡ họ, thì là kẻ giả-hình. Sự yêu-thương thật được tỏ ra bởi «công-lao của lòng yêu-thương» (I Tê 1: 3; Châm 21: 13).

**Câu 17.** — Đức-tin chẳng sanh ra việc lành, thì kẻ như chết vậy. Đức-tin phải bày tỏ ra trong việc làm, cũng như việc làm bày tỏ đức-tin ra vậy.

16 AOUT, 1942

## PHI-E-RƠ KHUYẾN-KHÍCH CÁC TÍN-ĐỒ ĐƯƠNG CHỊU KHỔ

(I Phi-e-rơ 4: 12-19; 5: 6-11)

**CÂU GỐC:** — Nhưng nếu có ai vì làm tín-đồ Đấng Christ mà chịu khổ, thì đừng hổ-thẹn; thà hãy vì danh ấy ngợi-khen Đức Chúa Trời là hơn

(I Phi-e-rơ 4: 16)

**Lời mở đầu.** — Trải qua nhiều thế-kỷ, bi-quyết của sự chịu khổ là một điều chưa ai hiểu-thấu được. Sự gian-nan, đau-khổ là kết-quả của tội-ác mà mọi người trên

## III. — Việc ngày mai không ai biết chắc (4: 13-17)

**Câu 13.** — Loài người rất hèn-yếu, chớ có nương-cậy nơi sức riêng mình, bèn là phải trông-nhờ nơi Đức Chúa Trời trong mọi đàng. Không ai có thể biết được rằng vài phút sau đây sẽ xảy ra điều gì, huống gì là một năm!

**Câu 14.** — «Sự sống của anh em là chi?» Ấy là một vấn-đề ta nên để ý đến. Tuy hôm nay khỏe-mạnh, song mai có thể bị đau liệt giường liệt chiếu, hoặc chết. Vì có đó, phải hết-sức cần-ở cho để lòng Chúa.

**Câu 15.** — «Phải nói trái lại: Vì bằng Chúa muốn...» Người tin-đồ phải vâng-phục ý Chúa trong mọi sự. Trước khi bắt tay vào một công-việc nào, thì chúng ta nên cầu-nguyện hỏi ý Chúa đã. Có nhiều câu Kinh-Thánh cho chúng ta biết rằng Chúa sẽ ban phước cho công-việc của mỗi một người trung-thành với Ngài (Phục 28: 12; Giô-suê 1: 8; Thi 1: 3 v.v...)

**Câu 16.** — Ai sắp-đặt các việc tương-lai của mình mà không hỏi ý Chúa, ấy là có tội. Dầu mọi sự của chúng ta được thanh-vượng hoặc như ý cả, cũng chớ nên khoe mình; bằng trái lại, sẽ có tội.

**Câu 17.** — Câu này dạy rằng: Người nào càng hiểu-biết nhiều, thì trách-nhiệm càng nặng-nề, to-tát (Lu 12: 47, 48).

**Đoạn 5: 12.** — Ông Gia-cơ nhắc đến lời Chúa Jêsus phán trong Ma-thi-ơ 5: 34. Chớ vội thề. Ông không có ý nói: Không nên thề khi có cần, song le bảo rằng không nên cứ hễ mở miệng là thề-nguyên, và cũng không nên thề trong lúc vô-ích.

## LỜI DẠY

Tuy người ta không thể thấy đức-tin hoặc tánh mới do sự tái-sanh, nhưng có thể thấy kết-quả của cả hai trong hành-vi, cử-chỉ của chúng ta.

mặt đất bị rửa-sã này đều phải chịu. Dầu tin-đồ tránh được khỏi nhiều sự gian-nan, đau-khổ của tội-nhơn, nhưng không phải là thoát khỏi hẳn được đau.

Nếu tin-đồ VUI LÒNG mà chịu, thì Chúa sẽ làm cho những điều khổ-sở đó thành ra hạnh-phước vậy. Phi-e-rơ có kể một ít kết-quả trong sự chịu khổ của tin-đồ, như sau này :

I. — Giúp cho chúng ta hiểu rõ hơn về sự thương-khó của Chúa Jê-sus-Christ. Trong khi gặp sự căm-đổ, thử-thách, thì chúng ta nhớ lại một gương ở trước mắt, là ĐỨC CHÚA JÊ-SUS đã vì chúng ta mà chịu khổ trong xác-thịt Ngài rồi ; nhờ đó, chúng ta được mạnh-dạn, và làm điều lành theo ý Chúa hơn là theo sự ưa-thích của xác-thịt mình (xem Ê-sai 53).

2. — Dứt khỏi tội-lỗi. Phàm điều gì có tánh-cách giúp-đỡ chúng ta thắng-tội-lỗi, thì chúng ta nên vui-lòng chịu-đựng (xem II Cô 12 : 7).

3. — Do sự thử-thách, tin-đồ chịu luyện-tập và sửa-phạt bởi Đức Chúa Jê-sus vậy (Hêb. 12 : 6-11). Bởi đó cũng khiến chúng ta được dự phần trong sự thánh-khiết của Ngài.

Theo thư này, Phi-e-rơ coi sự đau-đớn như một điều thường mà thôi. Thánh Savonarola nói rằng : «Đời sống của tin-đồ chỉ gồm-lôm trong sự làm lành và sự chịu đau-khổ.»

### I. — Tin-đồ không nên lấy sự đau-khổ làm lạ (câu 12-14)

Tin-đồ gặp phải sự khốn-khổ, thì chớ lấy làm lạ ; vì ở đời này ta phải chịu lấy các sự thương-khó của Đức Chúa Jê-sus, hầu cho được vinh-quang với Ngài đời sau (Rô 8 : 17). Có khi sự thử-thách của tin-đồ là do những lời cay-đắng hoặc sự công-kích của kẻ thù-nghịch. Song lẽ sự thử-thách của tin-đồ Giu-đa đây lại còn khó chịu hơn nữa, vì nó không khác nào một lò lửa mà lúc đó họ phải trải qua. Tuy vậy, họ không nên kể là một sự lạ thường. Chính Đấng Christ đã phải chịu nạn, chịu khổ trước họ. Ai bước đi cùng Ngài thì chớ nên tưởng rằng thế-gian sẽ đối-đãi mình một cách tử-tế, ân-hậu hơn là đối-đãi Đức Chúa Jê-sus đấng (II Tim. 3 : 12). Tin-đồ phải mừng-rỡ trong sự thử-thách, vì bởi đó họ được dự phần sự thương-khó của Đức Chúa Jê-sus (Gia-cơ 1 : 2).

Cha Yêu-thương của chúng ta giống như lửa của thợ luyện và như kẻ luyện bạc, vì Ngài đã biết rằng ngoài lửa ra thì không

còn có cách nào để làm cho chúng ta sạch được (xem Xa 13 : 9 ; Ma 3 : 2, 3).

### II. — Tin-đồ không nên chịu khổ như kẻ hung-ác (câu 15)

Tại sao tin-đồ không nên chịu khổ vì các tội đã kể ra ở câu 15 ? Thưa : Vì tin-đồ không có phép can-thiệp đến mấy việc đó. Bồn-phận của nhà nước là sửa-trị và hình-phạt những sự trái với luân-lý, phong-hóa, nhơn-đạo. Cám ơn Chúa, tin-đồ thường tránh khỏi mấy sự hình-phạt ấy.

Theo câu 15, Chúa kể kể thầy-lay việc người khác như kẻ trộm-cướp và kẻ giết người. Ấy là vì kẻ thầy-lay việc người khác, có ý muốn hại danh-giá của người ta và chôn sâu tiếng tốt của họ.

### III. — Tin-đồ có khi phải chịu bắt-bớ (câu 16)

Nếu có ai phải chịu hình-phạt vì tội-lỗi mình đã phạm, thì mới hổ-thẹn và nên tự-trách mình ; bằng ai phải chịu khổ vì làm đầy-tớ Đức Chúa Jê-sus-Christ, thì chẳng những là không nên hổ-thẹn, mà lại phải VUI-MỪNG vì có sự khốn-khổ ấy (xem Sứ-đồ 5 : 41 và I Phiê 3 : 14-18). Nếu là ý Chúa, thì tha làm điều thiện mà phải chịu khổ, còn hơn là làm điều ác mà phải chịu khổ vậy. Theo lẽ thường, thì tội-nhơn phải chịu khổ vì có tội họ đã phạm ; nhưng cũng có khi kẻ công-bình chịu khổ vì điều thiện, tức là vì có không chịu phạm tội. Hãy nghĩ đến ông Giô-sép bị giam trong ngục mấy năm vì không chịu phạm tội tà-dâm ; ông Đa-ni-ên bị bỏ vào hang sư-tử, và ba người bạn bị bỏ vào lò lửa, cũng là vì không khứng thờ hình-tượng.

Nếu hiện nay ta đương chịu khổ, thì ta nên tự hỏi rằng : Mình chịu khổ như thế này ấy là vì mình đã phạm tội hay là vì mình đã làm điều thiện ? (I Phiê 2 : 19-25).

### IV. — Sự phán-xét khởi từ nhà Đức Chúa Trời (câu 17-19)

Đức Chúa Cha không bỏ qua các sự khuyết-diêm của đầy-tớ Ngài, nhưng sửa-phạt và rèn-luyện họ để khiến họ đạt đến sự thánh-sạch. Tin-đồ nên biết riêng ra khỏi các thói quen xấu và các bận thế-gian, là kẻ chẳng giúp ích mình trong sự nên thánh. Kẻ lành còn phải lo-sơ trong ngày phán-xét, phương chi kẻ có-ý chối-bỏ Đấng Cứu-thế, thì càng phải sợ-hãi biết bao !

Nếu có ai đang chịu khổ vì đã cố ý phạm tội hoặc không chịu để ý nghe lời khuyên của người khác, thì xin đừng đổ cho Đức Chúa Trời hay là cho ma-quỉ nữa, bèn là nên đổ cho chính mình. Có lắm người đau-đm vì không chịu kiêng-cữ các thứ ăn mà mình đã biết sẽ làm hại cho thân-thể. Họ làm tội-mọi của lưỡi vì tin rằng: «Thà chết no hơn là sống thèm» (Ga 5: 21; Phi-líp 3: 19). Trái lại, kẻ nào chịu khổ THEO Ý-MUỐN ĐỨC CHÚA TRỜI, thì có thể phó linh-hồn mình cho Đấng Tạo-hóa thành-tin (xem Rô-ma 8: 28). Chịu khổ như vậy thì mới có thể mừng-rỡ được.

#### V. — Sự hữu việc Chúa đối với sự tái-lâm của Đức Chúa Jê-sus-Christ

(I Phi-e 5: 6-11)

**Câu 6.** — SỰ KHIÊM-NHUỜNG là trang-sức và là hữu-thạch của Đạo Tin-Lành. Phi-e-rơ kể ra hai cố giục lòng tin-đồ phải khiêm-nhường: (1) Đức Chúa Trời chống-cự kẻ kiêu-ngạo. (2) Ngài ban ơn cho kẻ khiêm-nhường. Anh chị em có muốn được ơn dồi-dào không? Cần phải khiêm-nhường. Loài người có có gì mà kiêu-ngạo, hoặc lên mình chẳng? Về phần THÂN-THỂ, thì yếu-đuối và ô-nế. SỨC KHỎE thì kém hơn thú-vật nhiên. SẮC ĐẸP của loài người thì thua các đóa hoa thiên-nhiên. Khoe-khoang về sự HỌC-THỨC là sự đại-dột hơn hết. Ai khoe mình là GIÀU-CÓ, thì tự nhận mình là kém vàng bạc. Ai khoe mình vì tở-tông sang-trọng, tức là tự xưng mình kém tở-tông (vì lúc mình được sanh ra, thì không có quyền chọn cha mẹ).

**Câu 7.** — Hãy trao mọi điều lo-lắng mình cho Chúa, vì Ngài san-sóc anh em. Như vậy, thì có có gì mà lo-lắng nữa chẳng? (Thi-thiên 34).

**Câu 8, 9.** — Ma-quỉ nghịch cùng mọi người, nhứt là tin-đồ. Nó nhờ hai phương-pháp để đắc-thắng loài người: (1) Sự phỉnh-gạt vì nó là cha của sự giả-dối. (2) Sự dọa-nạt. Nó rống lên cốt ý làm cho mọi người đều sợ và tin rằng quyền nó là bằng hoặc hơn quyền của Đức Chúa Trời. Khi nào tin-đồ chống-trả với nó, thì nó sợ mà trốn đi. Ít lâu nữa sẽ không còn có ma-quỉ hoặc sự gì khuấy-rối mình; bởi vậy, sẽ không còn có cơ-hội nào nữa để tập-luyện sự kiên-nhẫn. Vì thế ta phải lợi-dụng dịp-tiện hiện nay vậy.

**Câu 10, 11.** — Ý thánh của Chúa là muốn chúng ta tạm chịu khổ hầu cho được vững-vàng, trọn-vẹn, và để Ngài thưởng bội phần cho chúng ta (theo như Rô 8: 18; II Cô 4: 16-18; I Phi-e 1: 6). Ngài đã hứa rằng Ngài không để chúng ta bị cám-đổ hoặc thử-thách quá sức mình đâu. Dầu hiện nay dường như Hội-Thánh bị thua, nhưng thật ra thì sẽ đắc-thắng vô-cùng; và danh Đức Chúa Jê-sus sẽ được vinh-hiển cả trên trời lẫn dưới đất.

Có hai cách để chịu sự thử-thách: (1) Lầm-bầm mãi, rồi quở người này, cáo kẻ kia; (2) Chịu lấy, coi là lời đố-thách do Đức Chúa Trời mà đến, để nhờ đó mình được hạnh-phước của Chúa một cách dồi-dào: Vua Đa-vít đã chịu lấy sự thử-thách bằng cách đó (xem II Sa 16: 10-12). Ta nên tự hỏi mình rằng: Trong hai hạng người chịu thử-thách đó, tôi đứng trong hạng nào?

23 AOUT, 1942

### TÁC-GIẢ THƠ HÊ-BƠ-RƠ GIẢI-NGHĨA GIAO-ƯỚC MỚI

(Hê-bơ-rơ 9: 11-22)

**CÂU GỐC:** — Và sau khi đã được làm nên trọn-vẹn rồi, thì trở nên cội-rễ của sự cứu-rỗi đời đời cho kẻ vâng lời Ngài

(Hê-bơ-rơ 5: 9)

**Lời mở đầu.** — Đức Giê-hô-va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên một giao-ước mới như có chép trong sách Giê-rê-mi, đoạn 31. Hôm nay ai là người muốn dự phần vào giao-ước mới ấy, thì nên kê-cứu thơ Hê-bơ-rơ. Đây là một điều rất quan-hệ, ai muốn hiểu cho châu-đảo, xin đọc ba

đoạn 8, 9, 10 của thơ Hê-bơ-rơ nhiều lần.

Xuất Ê-díp-tô Ký, đoạn 19, có chép dân Y-sơ-ra-ên đã hứa sẽ làm mọi điều y như giao-ước mà Đức Chúa Trời lập với họ. Bởi sự yếu-đuối và khuyết-điểm của loài người, nên họ không thể nào giữ trọn giao-ước ấy được. Theo những điều-kiện

của giao-ước mới, thì Đức Chúa Cha giữ một phần — và Đức Thánh-Linh vào lòng tin-dò để giữ phần kia. Khi nào ta bằng lòng để Đức Thánh-Linh làm Chủ-tể của đời sống mình, thì Ngài sẽ thi-hành giao-ước mới trong lòng chúng ta.

**Câu 11.** — «Đấng Christ... làm Thầy Tế-lễ Thượng-phẩm của những sự tội-lành sau này.» Chúa đã tạm-lập các thầy tế-lễ người Lê-vi để làm hình-bóng mà thôi. Chính Đấng Christ đã thay-thế họ. Ngài là thầy Tế-lễ Thượng-phẩm về đời Âu-diên để cai-quản Nhà Chúa. Hội-Thánh đời nay đã thay-thế đền-tạm khi xưa.

**Câu 12.** — «Được sự chuộc tội đời đời.» «Huyết của bò đực và dê đực không thể cất tội-lỗi đi được» (Hê 10: 4). Cửa lễ đó làm hình-bóng về sự chết của Đức Chúa Jê-sus trên cây Thập-tự. Ngài chết một lần thì đủ hết. Đấng Christ là Thầy Tế-lễ Thượng-phẩm của chúng ta. Ngài đã dùng chính huyết của mình mà vào nơi rất thánh trên trời để rảy trên nắp thi-ân ở đó. Chúa lên trời được 10 ngày, thì Ngài ban Đức Thánh-Linh xuống để làm chứng rằng Đức Chúa Cha đã nhận huyết Ngài làm giá chuộc tội rồi.

**Câu 13.** — «Tro bò cái tơ... rưới trên kẻ ô-ũế.» Câu này nhắc lại lệ định về bò cái tơ đó và nước lầy-ũế, như có chép ở Dân-số Ký 19.

**Câu 14.** — «Đấng Christ là Đấng nhờ Đức Thánh-Linh đời đời, dâng chính mình không ti-tích cho Đức Chúa Trời.» Ngài là Đấng Vô-tội đã «phó sự sống mình làm giá chuộc» tội. Trên cây Thập-tự, Chúa Jê-sus đã chịu đủ hết mọi khổ-hình mà Cha Ngài đã dùng để phạt tội-nhơn. Đời xưa dân Y-sơ-ra-ên dùng tro bò cái tơ làm nước tẩy-ũế, rồi «rảy nước đó trên người bị ô-ũế.» Nhưng huyết của Đấng Christ còn quý hơn huyết của dê đực, bò đực biết bao! Ngày nay ai tin-cậy Chúa Jê-sus, thì huyết Ngài đủ quyền-phép làm sạch lương-tâm của người ấy.

**Câu 15.** — «Mà chuộc tội đã phạm dười giao-ước cũ.» Câu này nhắc lại tội các thánh-đồ đã phạm trước khi Chúa Jê-sus giáng-sanh. Đức Chúa Cha đã che-đậy tội của họ, dẫu tội ấy chưa được chuộc. Nay, nhờ giao-ước mới và sự chết của Đức Chúa Jê-sus, Ngài đã chuộc các tội đó cách hoàn-toàn (xin đọc Rô 3: 25). Hôm

nay mọi người có phép đến cùng Đức Chúa Trời, và nhờ Đấng Christ mà được nhận-lãnh sự sống đời đời.

**Câu 16.** — «Phải đợi đến kẻ trởi chết đã.» Người Gô-réc dùng một tiếng vừa chỉ giao-ước, vừa chỉ chúc-thơ. Tác-giả tạm quên giao-ước mà bàn về chúc-thơ. Kẻ trởi chết đã, thì chúc-thơ mới có giá-trị, cũng như Đức Chúa Jê-sus là Đấng trởi. Ngài trởi lại những ân-huệ dư-dật cho tin-dò Ngài.

**Câu 17.** — «Hễ kẻ trởi còn sống, thì nó không có quyền gì.» Cách ăn nết ở trọn- vẹn của Đấng Christ không thể cứu tội-nhân được. Ngài cần phải chết trên cây Thập-tự, thì mới có thể đền hết tội và chuộc chúng ta khỏi mọi điều gian-ác.

**Câu 18.** — «Chính giao-ước trước (lập tại đồng vắng Si-na-i) nào chẳng phải là không dùng máu mà lập?» Dân Y-sơ-ra-ên đã giết mấy con bò trước khi bắt đầu thi-hành giao-ước đó (Xuất 24: 3-8; đoạn 19-24).

**Câu 19.** — «Môi-se... lấy máu của bò con và dê đực... mà rảy trên sách cùng trên cả dân-chúng.» Chúa cần phải chọn cách nghiêm-khắc này để ghi-tạc vào lòng dân các điều-kiện của giao-ước theo-luật-pháp. Giao-ước đó đã hứa ban sự sống cho mọi người tuân theo hoàn-toàn, nhưng cũng lên án xử-tử kẻ làm trái thiên-mạng. Xin xem Phục 30: 15-20.

**Câu 20.** — «Đây là huyết của sự giao-ước.» Huyết đó vừa bày-tỏ sự chết, vừa bày-tỏ sự chuộc tội bởi công-lao của Đấng Christ.

**Câu 21.** — «Lấy huyết ấy rảy...» Tất cả mọi sự thuộc về đền-tạm ở nơi đồng-vắng đều đã nhờ huyết mà biệt ra thánh. Bởi sự đó, Đức Chúa Trời đã tỏ ra rằng: Luật-pháp dặt đến sự chết, nhưng huyết bầu Đấng Christ là phương-pháp duy-nhứt có đủ quyền cứu khỏi án-phạt ghê-gớm ấy.

**Câu 22.** — «Không đổ huyết thì không có sự tha-thứ.» Đức Thánh-Linh đã cảm-động tác-giả viết cách quả-quyết như thế. Sự tha tội là ơn-phước của giao-ước mới đã nhờ sự chết của Đấng Christ làm cho bền-vững. Ngài đã tuyên-bố điều đó khi Ngài trao chén cho môn-đồ mà phán rằng: «Đây là huyết Ta, huyết của sự giao-ước đã đổ ra cho nhiều người được tha tội» (Ma 26: 28).

**Đại-ý bài này**

Giao-trước cũ thuộc về Luật-pháp. Nó đòi loài người phải tuân theo và yêu-mến Chúa cách trọn- vẹn. Ai chưa tái-sanh, thì không thể gìn-giữ luật ấy được. Giao-ước mới thuộc về Ân-diễn. Nó khải-thị phương-pháp của Chúa cứu người khỏi địa-vị khổ-số, nguy-vong. Mối ban sự sống nhưng-không, nhờ công-lao của Đấng Christ, chớ không phải vì việc người làm cho Chúa. Luật-pháp dạy «lâm lành để

được sống,» Ân-diễn dạy «được sống để lâm lành.» Theo giao-ước mới, Đức Chúa Trời sẽ tha kẻ nào tin-cậy Đấng Christ, vì Ngài đã đổ huyết để chuộc tội-nhơn. Mọi tín-đồ sẽ được tái-sanh mới. Chúa ghi-tạc luật-pháp Ngài vào lòng họ. Thành-thử linh-hồn được tái-sanh rồi, thì lấy làm vui-vẻ mà vâng lời Chúa. Như vậy, «sự công-bình mà luật-pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ... noi theo Thánh-Linh» (Rô 8: 4).

**SƠ-SÁNH HAI GIAO-ƯỚC****Giao-ước cũ**

Có hai bên: Chúa và người (Xuất 19: 25).  
Vâng lời thì được sống (Lê 18: 5).  
Không giữ luật, bị rửa-sả (Phục 27: 26).  
Nhiều của-lẽ không thể cất tội (Hê-bơ-rơ 10: 4).  
Môi-se là người trung-bảo (Ga-la-ti 3: 19).

**Giao-ước mới**

Có một phần thôi: một mình-Chúa hứa (Giê 31: 31).  
Tin thì được sống (Giăng 5: 24).  
Được giải-thoát khỏi sự rửa-sả (Ga 3: 13).  
Hi-sinh một lần đủ cả (Hê 9: 11, 12).  
Christ là Đấng trung-bảo (Hê 12: 24).

30 AOUT, 1942

**THÀNH GIẢNG DẠY VỀ SỰ YÊU-THƯƠNG LẦN NHAU**

(I Giảng 3: 13-18; 4: 7-21)

**CÂU GỐC:** — Chớ yêu-mến bằng lời nói và lưỡi, nhưng bằng việc làm và lễ thật

(I Giảng 3: 18)

**Lời mở đầu.** — Nhơn-loại, bất cứ là quốc-dân nào, đều có danh-từ «yêu-thương.» Chúng ta không cần phải cắt nghĩa chữ «yêu-thương,» song cần phải có sự yêu-thương trong lòng mà tỏ ra cho người lân-cận. «Nếu các ngươi yêu nhau, thì ấy là tại đều đó mà thiên-hạ sẽ nhận-biết các ngươi là môn-đồ Ta.»

Khi Hội-Thánh mới thành-lập, thì tín-đồ đã có lòng yêu-thương nhau cách sốt-sắng lắm. Họ đã cùng nhau chịu sự bắt-bớ và đau-khổ vì cơ danh Chúa. Ngoài lòng yêu-thương đó, thì chắc không thể nào chịu nổi sự cực-khổ. Tình yêu-thương anh em tỏ ra lòng yêu-mến Chúa. Kẻ nào nói mình ở trong sự sáng mà lại ghét anh em mình, tức là còn ở trong sự tối-lâm (xem Ma-thi-ơ 22: 39; Lê 19: 18; Gia-cơ 2: 8 v. v...).

Ông Thánh Giăng đã được gọi là «môn-đồ của sự yêu-thương,» là «môn-đồ mà Ngài yêu» (Giăng 13: 23).

**I. — Sự yêu-thương anh em là bằng-cớ minh-chứng mình được tái-sanh**

**Câu 13.** — Chúa đã phán trước rằng

thế-gian sẽ ghen-ghét môn-đồ Ngài (Ma 24: 9; Giăng 15: 18-21).

**Câu 14.** — Lâm người chưa được rõ mình đã «vượt khỏi sự chết qua sự sống.» Câu này tỏ ra một chứng-cớ chắc-chắn. Ta có thật thương-yêu con-cái của Chúa chăng? Tuy con-cái thuộc về nhiều dân-tộc khác nhau và có nhiều đều bất-như-ý với mình, nhưng họ đều có tinh-thần của Đấng Christ. Nếu chúng ta thật lòng yêu họ, thì có thể chứng-quyết rằng mình đã được sự sống mới bởi Đức Chúa Trời.

**Câu 15.** — «Ai ghét anh em mình là kẻ giết người.» Sự ghen-ghét là cha của sự giết người. «Chẳng một kẻ nào giết người có sự sống đời đời.» Thánh Giăng không có ý nói rằng kẻ giết người không có thể được cứu, bèn là nói rằng: Người nào có sự ghen-ghét đó ở trong lòng thì không phải là tín-đồ.

**II. — Sự yêu anh em khiến mình hi-sinh vì họ (câu 16-18)**

**Câu 16.** — Nếu chúng ta dùng môi-miệng để thờ-kính Đức Chúa Trời mà không có lòng yêu-thương, thì chẳng bao

giờ Chúa ưa-thích; vả lại, Ngài cũng kẻ sữ-thờ-kính của chúng ta là vô-ích (I Cô 13).

**Câu 17.** — Ai có của-cải, thấy anh em mình cùng-túng mà không chịu giúp, thì là thiếu sự yêu-thương, và không khác nào người ngoại-đạo chỉ lo về chính mình mà thôi. Người thiêng-liêng thường lo cho kẻ lân-cận trước.

**Câu 18.** — Vua Sa-lô-môn cũng răn-bảo chúng ta: Hãy bỏ sự «năng thuyết bất năng hành,» vì chỉ dẫn đến sự thiếu-thốn (xem Châm 14: 23; Gia 2: 15-16; Ga 5: 6).

### III. — Sự thương-yêu là bản-tánh của Đức Chúa Trời (4: 7-10)

**Câu 7, 8.** — «Đức Chúa Trời là sự yêu-thương.» Xem thế thì biết rằng: Sự yêu-thương chẳng những là đặc-tánh của Đức Chúa Trời, như sự công-bình, sự thánh-khiết, v. v. ..., bên là BỒN-TÁNH của Ngài.

**Câu 9, 10.** — Căn-nguyên của sự yêu-thương ấy là Đức Chúa Trời. Sự thương-yêu thiên-nhiên và sự thương-yêu thiêng-liêng đều là bởi Đức Chúa Trời mà có. Thí-thiên 19: 1 chép rằng vũ-trụ rao-truyền sự vinh-hiến của Đức Chúa Trời, hầu trời giải-tỏ công-việc tay Ngài làm, song chỉ có Kinh-Thánh bày-tỏ ra sự yêu-thương của Ngài. «Ngài sai Con Ngài làm của-lễ chuộc tội chúng ta.» Nếu Chúa Jê-sus không dâng mình làm của-lễ chuộc tội loài người, ắt chúng ta phải bị cơn thanh-nộ của Đức Chúa Trời. Đấng Christ chịu chết vì kẻ có tội. Ngài ghét tội-lỗi, song yêu tội-nhơn. Con-cái Ngài cũng vậy (Rô 5: 6).

### IV. — Tình yêu - thương là dấu - hiệu Chúa ngự trong lòng (câu 11-16)

**Câu 11, 12.** — Chữ «nếu» không chỉ về sự hồ-nghi, bên tỏ ra Đức Chúa Trời thật yêu-thương chúng ta. Dấu Đức Chúa Trời là vô-hình, nhưng Đức Chúa

Jê-sus đã giải-bày Cha cho loài người. Vả lại, Ngài cũng được bày-tỏ ra bởi những kẻ đi trong sự yêu-thương nữa (Gi. 1: 18).

**Câu 13.** — «Ngài đã ban Thánh-Linh Ngài cho chúng ta.» Người nào được tái-sanh thì có Thánh-Linh trong lòng. Bởi điều này, chúng ta biết mình ở trong Ngài và Ngài ở trong chúng ta. Ai để Thánh-Linh làm Chủ trong lòng, ắt sẽ tỏ ra sự yêu-thương của Ngài. Ai ở trong sự yêu-thương là ở trong Đức Chúa Trời (câu 16).

**Câu 14.** — Đức Chúa Jê-sus là «Con» trước khi Cha chưa sai Ngài xuống thế-gian. Câu này minh-chứng sự «hằng-hữu» của Ngài.

**Câu 15.** — Đây là bằng-cớ chắc-chắn. Ai chối lẽ thật đó thì chẳng phải là con-cái của Chúa. Trái lại, ai nhận lẽ thật này thì được giao-thông với Ngài.

**Câu 16.** — Vì điều này là điều cốt-yếu trong Đạo, cho nên tác-giả nhắc đi nhắc lại kéo có ai quên chẳng.

### V. — Sự yêu-thương cất-bỏ sự sợ-hãi (câu 17-21)

**Câu 17.** — Chúng ta có thể mạnh-bạo trong ngày xét-đoán vì tội-lỗi chúng ta được cất đi rồi. Người nào tin-cậy Đấng Christ thì không đến sự phán-xét (Giăng 5: 24), vì Ngài đã chịu hình-phạt thế cho mình (Rô 8: 1).

**Câu 18.** — «Chẳng có điều sợ-hãi trong sự yêu-thương.» Ai có lòng kính-mến Đức Chúa Trời, thì gồm-ghe tội-lỗi, khỏi phải lo-sợ. Được cứu khỏi sự sợ-hãi thật là phước lớn biết bao! Sự kính-hãi khiến cho đau-ốm, điên-cuồng và chết.

**Câu 19.** — Tin-đỡ không những yêu-mến Chúa, mà lại cũng yêu hết thấy mọi người.

**Câu 20, 21.** — Ai làm bộ có lòng kính-mến Chúa mà lại ghét anh em mình, thì là kẻ giả-hình. «Điều-răn» chỉ về Giăng 13: 34; 15: 12.

6 SEPTEMBRE, 1942

## LỜI KHUYÊN-BẢO MẤY HỘI-THÁNH

(Khải 2: 1-11)

**CÂU GỐC:** — Khá giữ trung-tin cho đến chết, rồi Ta sẽ ban cho người  
mũ triều-thiên của sự sống

(Khải 2: 10)

**Lời mở đàng.** — Đầu Kinh-Thánh là Sáng-thế Ký nói về cõi-rể trời đất muôn vật; còn Khải-huyền là sách sau hết nói

tiên-tri về kỳ cuối-cùng của muôn vật; ấy thật là xứng-hợp. Sách này tương-hiệp với sách tiên-tri Đa-ni-ên và Ê-xê-

chỉ-ên, nhưng không có dòng ấn như sách Đa-ni-ên (Đa 12: 9). Trái lại, sách này cất cái màn đi và bày-tỏ Đức Chúa Trời và sự vinh-viễn của Ngài trước mặt loài người.

Sách Khải-huyền là lời cuối-cùng của Đức Chúa Trời phán với Hội-Thánh trong thời-kỳ này, cho tới khi chính Ngài sẽ đến để làm mãn thời-kỳ này. Chúa hứa ban phước cho kẻ nào đọc, nghe và giữ theo đều đã viết trong sách này.

Theo 1: 19, sách này chia làm ba phần:

1.—«Những sự Giảng đã thấy» như sự hiện-thấy về Con Người ở giữa bảy chơn-đèn bằng vàng làm hình-bóng về Đấng Christ ở giữa Hội-Thánh trên đất.

2.—«Những việc hiện có,» đoạn 2 và 3. Trong bảy thư Chúa truyền cho Thánh Giảng chép và gửi cho bảy Hội-Thánh xứ A-si, là địa-phương ông coi-sóc, có vẽ bức ảnh của Hội-Thánh từ đầu-tiền cho đến lúc Chúa Jê-sus tái-làm.

3.—«Những việc sau sẽ đến,» đoạn 4 đến đoạn 22 vẽ ra các việc sẽ xảy ra trên trời và dưới đất từ lúc Hội-Thánh được cất lên trời cho đến trời mới đất mới.

Thánh Giảng chép sách này độ năm 94 đang khi ông bị lưu-đày ở đảo Bát-mô.

#### I.—Mỗi thư chia làm bảy phần

1.—Lời giới-thiệu, lời đạt và chào thăm.  
2.—Mấy lời tỏ đức-tánh Đấng gửi thư.  
3.—Mấy lời tỏ ra người gửi thư hiểu thấu tình-cảnh Hội-Thánh đó.

4.—Lời khen và lời trách.  
5.—Ngụ-ý nói sự tái-làm của Chúa.  
6.—Lời khuyên phải để ý mà nghe.  
7.—Lời hứa cho kẻ nào thánng. Chúa chúng ta ước-mong trong Hội-Thánh có lắm người biết ghé-gõm tội-lỗi và hướng về sự công-bình, thánh-khiết như Ngài.

#### II.—Bảy Hội-Thánh này có mấy đều khác nhau

Bảy Hội-Thánh này được lập bởi các Sứ-đồ, hoặc bởi các ông kế thừa. Nhưng trong mỗi Hội-Thánh có những đều tốt-lành và cũng có những sự sai-lầm. Hiện nay không có Hội-Thánh nào trọn- vẹn, vì tin-đồ không trọn- vẹn. Dầu vậy, có Hội này tốt hơn Hội kia; Hội-Thánh Phi-la-đen-phi khác hẳn Hội-Thánh Lao-đi-sê.

#### III.—Các Hội-Thánh này làm đại-biểu

Bảy Hội-Thánh này không những thay mặt cho Hội-Thánh trong thời-kỳ đó, mà

cũng thay mặt cho cả Hội-Thánh trong thời-kỳ Tân-Uớc này nữa.

Đoạn 4 nói tin-đồ ở với Chúa trên trời. Cuối đoạn 3, Giảng không nói đến Hội-Thánh nữa. Dường như các thư quan-hệ này tỏ ra thời-gian từ đời các Sứ-đồ cho đến khi Đấng Christ trở lại. Thế thì ta có thể chia Sứ-ký Hội-Thánh như sau này:

1.—«Ê-phê-sô» thay mặt Hội-Thánh đời các Sứ-đồ cho đến Thánh Giảng qua đời.

2.—«Si-miéc-nơ» thay mặt Hội-Thánh bị bắt-bớ từ năm 100 cho đến năm 313. «Bị hoạn-nạn trong mười ngày» có lẽ chỉ về mười năm sau hết mà Hội đó chịu bắt-bớ rất đau-dớn.

3.—«Bết-găm.» Sự hiệp một của Hội-Thánh với chính-phủ từ vua *Constantin* cho đến Giáo-hoàng thứ nhứt (*Grégoire I*). Năm 313 đến 600.

4.—«Thi-a-ti-rô.» Hội-Thánh theo Giáo-hoàng từ *Grégoire I* cho đến *Luther*. Năm 500 đến 1500.

5.—«Sat-đe.» Hội-Thánh cải-chính.

6.—«Phi-la-đen-phi.» Hội-thánh truyền-bá Đạo trong thế-kỷ 19 và 20. Nhiều người trở lại cùng Chúa và vâng theo lời Kinh-Thánh.

7.—«Lao-đi-xê» chỉ về các Hội-Thánh hăm-hăm đời bây giờ.

#### IV.—Lời khuyên Hội-Thánh Ê-phê-sô (2: 1-7)

Hội-thánh này đã bỏ lòng kính-mến ban đầu. Thánh Phao-lô lập Hội này, và Thánh Giảng làm giám-mục. Tin-đồ đã thấy nhiều phép lạ, song tiếc thay, họ đã bỏ lòng kính-mến ban đầu. Hỡi kẻ nào nguội-lạnh! Hãy nghe lời khuyên từ «Ngài Đức Chúa Trời.» «Hãy nhớ lại người đã sa-sút từ đâu, hãy ăn-năn...» (2: 5). Dầu Hội đó có nhiều sự đáng khen, như theo đạo chánh, sốt-sắng, không dung sứ-đồ giả, song mọi sự đó không thể thay lòng kính-mến Chúa (I Cô 13).

Theo nguyên-bản, chữ «Ni-cô-la» gồm hai chữ: «*nikaos*» nghĩa là «thắng,» và «*laos*» nghĩa là «giáo-hữu» (dân-sự). Bởi sự dạy-đỗ đó, các mục-sư khoe mình là người đứng đầu Hội-Thánh. Đi-ô-trép có thái-độ ấy (I Giang 3: 9-10). Thánh Phi-e-rô phản-đối ý đó (I Phiê 5: 3). Khỏi ít lâu, sự dạy-đỗ đó trở nên một đạo (câu 15). Đấng Christ ghét chủ-nghĩa này (Thi 133: 1).

### V. — Lời khuyên Hội-Thánh Sĩ- miệc-nơ (2: 8-11)

Trong Hội này có tin-đồ thật, và cũng có người xưng mình là người Giu-đa mà kỳ-thực trước mặt Chúa không phải (Rô 2: 28, 29). Vì họ hết sức chống-trả lẽ thật. Đấng Christ gọi họ là «thuộc hội quỷ Satan» (I Tê 2: 14-16).

Hội này sống trong một thời-kỳ gặp nhiều cơn bất-bớ, nên không có «công-việc» nhiều để Chúa nói đến (câu 9). Tuy vậy sự nhẹn-nhục chịu khổn-khó vì danh Chúa còn quý hơn các «công-việc.» Đường như sự chết vì đạo làm sáng danh Chúa hơn hết, vì «huyết kẻ chết vì đạo là

hột giống của Hội-Thánh.» Chúa phán rằng: «Chớ ngại đều mình sẽ chịu khổ.» Ma-qui sẽ khiến các bậc cầm quyền bỏ tin-đồ vào ngục. Họ đã bị hoạn-nạn trong khoảng mười năm. Chúa ban miễn triều-thiên sự sống cho những kẻ giữ trung-tin đến chết. «Mao triều-thiên» này là phần thưởng Chúa ban (lúc Ngài ngồi tòa phán-xét) cho những ai chịu nổi sự thử-thách đến chết (Gia 1: 12), chớ không phải là sự sống đời đời (Rô 6: 23).

Kẻ nào thảng, đầu chết phần xác, nhưng chẳng bị hại gì về lần chết thứ hai, tức là hỏa-lửa (Khải 20: 12-15.) Đó là số-phần những người nào từ-chối sự cứu-rỗi.

13 SEPTEMBRE, 1942

## ĐỨC CHÚA TRỜI HẰNG SỐNG LÀ NGUỒN CỨU-GIÚP

(Khải-huyền 7: 9-17)

**CÂU GỐC:** — Thánh thay, thánh thay, thánh thay, là Chúa, là Đức Chúa Trời,  
Đấng Toàn-năng, trước đã có, nay hiện có, sau còn đến!

(Khải-huyền 4: 8)

**Lời mở đầu.** — Trong bổ-cuộc sách Khải-huyền, đoạn bảy, có ý-nghĩa phụ-thuộc. Khúc này có liên-can đến đoạn 6: 9-11. Bài này tỏ cho ta biết những người ra khỏi cơn đại-nạn là ai.

Các tôi-tớ Chúa được đóng ấn trên trán là người Giu-đa. Điều này nhắc cho ta Ê-xê-chi-ên 9: , và cũng nhắc Christ giả sẽ ghi dấu trên trán hoặc trên tay mỗi người suy-phục nó (Khải 13: 16). Hiện nay Đấng Christ đóng ấn bằng Đức Thánh-Linh cho các tín-đồ (Êph. 1: 13; 4: 30). Ấy là bôn-tánh của Đức Chúa Cha, và bôn-tánh đó hiện trên mặt họ.

Thật ra, những sự hiện thấy trong khúc này làm hình-bóng về phước-hạnh của những người được cứu-chuộc đương khi đại-nạn (Ma 24: 21). Đại-nạn ấy xảy ra sau khi Hội-Thánh được cất lên trời (I Tê 4: 13-18) và trước khi Chúa Jêsus xuống đất để lập nước Bình-an (Ma 24: 29-31).

### I. — Hạnh-phước của những kẻ được chọn (câu 9-14)

**Câu 9.** — «Vô-số người đứng trước ngôi.» Khi mãn đời này, Hội-Thánh được cất lên trời, Đức Chúa Trời sẽ đỡ cơn thanh-nộ Ngài ra trên đất (6: 16, 17; 16: 1). Các dân chẳng khứng vâng theo Chúa đã đọa thương họ bấy lâu, thì nay phải bị Ngài hình-phạt. Dầu vậy, trong lúc đó

Chúa sẽ tỏ ra ân-diễn mà cứu vô-số người ăn-năn tin-cậy Ngài, vì «sự thương-xót thảng sự đoán-xét» (Ê-sai 66: 19). Có lẽ trong số này có nhiều tin-đồ trước không hết lòng theo Chúa, nay thấy mình không được cất lên trời với những tin-đồ trung-tin, nhưng phải ở lại mà bị đại-nạn, thì họ mới tỉnh-thức và hết sức lo cho linh-hồn được cứu. Các người này bởi mọi chỉ-phái, mọi dân-tộc, mọi tiếng mà ra. Họ đứng trước ngôi, chớ không ngồi trên ngôi như hai mươi bốn trưởng-lão, đại-diện cho Hội-Thánh, ở đoạn 4. Được cứu như thế là tốt, nhưng làm kẻ đắc-thắng và đồng trị-vi trên đất với Đấng Christ, lại càng phước hơn nữa!

Họ mặc áo trắng chỉ về sự thánh-sạch; nhành chà-là trong tay theo thói-lục đời ấy, chỉ về sự thắng trận. Lúc Chúa Jêsus tái-lâm, họ không có lòng thánh-sạch, song bây giờ được tẩy sạch; trước họ chưa thắng, song bây giờ thắng hơn thế-gian, xác-thịt và ma-qui.

**Câu 10.** — «Cất tiếng kêu lớn...» Họ hát mừng ngợi-khen Chúa như đội quân Y-so-ra-ên lúc thắng vua Pha-ra-ôn.

**Câu 11, 12.** — Các vị thiên-sứ, các trưởng-lão, v. v., đều lấy lòng mừng-rỡ mà thờ-lạy Chúa vì ân-diễn Ngài đối với những người được cứu trong kỳ đại-nạn.

Vô-số người đó là trái đầu mùa của muôn trùng người sẽ được cứu trong đời 1.000 năm bình-an khi Chúa Giêsu cai-trị thế-gian này. Như vậy, lời tiên-tri được ứng-nghiệm và mục-dịch của Chúa đối với thế-gian được trọn.

**Câu 13, 14.** — Một trưởng-lão muốn Giảng biết: Số người đó không phải là tin-dở Cựu-Ước, cũng chẳng phải là Hội-Thánh đời này. Giảng không biết số người ấy là ai, nên trưởng-lão giải nghĩa: Họ là những kẻ ra khỏi cơn đại-nạn và nhờ huyết Chiên Con mà được thánh-khiết. Bất luận thời-đại nào, ai được cứu cũng chỉ bởi nhờ công-lao Đức Chúa Giêsu trên Thập-tự (Sứ-đồ 4: 12).

## II. — Trong khi đại-nạn, sự cứu-rỗi khó biết bao (câu 15-17)

Đời này là đời ân-diên, sẵn có nhà-thờ, Kinh-Thánh và những người vui lòng giải nghĩa Đạo (II Cô 6: 2; Ê-sai 55: 6). Nhưng đến bây giờ, ít có dịp-tiện nghe, vì các tin-dở sốt-sắng đã được cất lên trời rồi. Mong rằng độc-giả không trễ-nại, bèn lợi-dụng giờ thuận-tiện này mà trở lại với Chúa ngay (A-mốt 8: 11-12).

**Câu 15.** — «Ngày đêm hầu việc Ngài trong đền Ngài.» Sự đó xảy ra trên đất vì thành Giê-ru-sa-lem mới không có đền-thờ; lại nữa, nếu đền này xảy ra trên Thiên-đàng, thì Ngài không cần che-chở chúng dưới trại Ngài (Ê-sai 4: 6; 66: 21).

**Câu 16.** — Trong lúc đại-nạn, họ thiếu thức ăn, và nhiều vật cần-dùng. Bây giờ

Chúa đến hủy-phá những kẻ hủy-phá thế-gian, nên họ sẽ được đầy-dủ mọi sự, thỏa lòng phỉ chí; họ không bị giết náng giảm sưng, vì không còn bị đánh đuổi như trước (so-sánh Ma 25: 34).

Có một đứa bé con nhà nghèo bị nạn xe hơi và được đưa vào nhà thương để điều-trị. Khi em lành rồi, người khám-hộ cho em một ly (cốc) đầy sữa tươi. Em lấy làm lạ mà hỏi rằng: «Tôi có được phép uống hết ly không?» Người khám-hộ cảm-thương đáp rằng: «Uống hết cả.»

Ai có lòng khao-khát sự yêu-thương, sự nhơn-tử của Đức Chúa Trời, ít sẽ tự hỏi: «Tôi phải nhận-lãnh thế nào?» Hỏi qui ông bà! Hãy uống cho hết và uống mãi, vì sự yêu-thương, nhơn-tử của Chúa vô-hạn, bởi một suối không hề cạn.

**Câu 17.** — «Chiên con sẽ chân-giữ.» Chúa sẽ dẫn-dắt họ như kẻ chân chiên dẫn-dắt bầy mình (Thi 23), nên họ sẽ không gặp sự đau-đớn, buồn-bực nữa. Họ sẽ được vui-thỏa vô-cùng, và chính Đức Chúa Trời sẽ lau hết nước mắt họ. Tôi dám chắc ngày đó ta không tiếc nước mắt mình đổ ra vì Chúa!

Chúng ta sẽ quên hết mọi sự đau-đớn lúc thấy sự vinh-quang chói-lòa của Đấng Christ tái-lâm. Ngày nay Ngài sầu-sóc và che-chở ta khỏi mọi tai-nạn. Vì Ngài đã từng-trải sự buồn-bực, nên có thể yên-ủi lòng nào bối-rối; tay Ngài bị dấu đinh, nên có thể lau nước mắt ta. Những ngày khó-khăn này sẽ qua đi, và Ngài sẽ tiếp ta lên Thiên-đàng với Ngài.

20 SEPTEMBRE, 1942

## THẮNG KẸ THÙ-NGHỊCH

(Khải 12: 7-12; 15: 2-4)

**CÂU GỐC.** — Ai có tai, hãy nghe lời Đấng Thánh-Linh phán cùng các Hội-Thánh rằng: Kẻ nào thắng, sẽ chẳng bị hại gì về lần chết thứ hai

(Khải 2: 11)

**Lời mở đấng.** — Đoạn 12 lại là một đoạn phụ-thuộc, và cũng là một hình-bóng ký-đi đấng cho ta chú-ý. Một người đờn-bà màu-nhiệm hiện ra ở trên trời. Nàng có mặt trời bao-bọc, dưới chơn có mặt trăng, trên đầu có sao. Một con rồng lớn và đỏ đứng chực nuốt con trai nàng sẽ sanh ra. Đờn-bà ấy là ai? Truyện này có nghĩa gì? Đoạn này làm hình-bóng về gì?

### I. — Con rồng là Sa-tan (câu 9)

Có một cách tiện-lợi để xem-xét đoạn khó hiểu này, tức là tìm ra cái chìa-khóa để mở các phần khó hiểu của cả đoạn. Căn-cước con rồng thật minh-bạch, vì Kinh-Thánh tuyên-bố nó là «con rắn xưa, gọi là ma-qui và Sa-tan.» Theo thực-sự con rồng là Sa-tan.

Bây đầu chỉ tài-năng qui-quyết của nó;

sùng chỉ sức mạnh, quyền-phép hay làm hại; maotriều-thiên chỉ nó là vua thế-gian.

Kinh-Thánh không chép nhiều về bậc sa-ngũ thứ nhất của vị thần đại-ác này. Nhưng thật nó chưa bị đuổi hẳn ra khỏi trời. Nó hay đến trước tòa án Đức Chúa Trời để tố-cáo chúng ta và xin phép can-thiệp đến đời ta (Gióp 1; Khải 2: 10). Tin-đồ nhờ-cậy Chúa mà chống-trả với Sa-tan, thì bao giờ nó cũng thất-bại (Giá 4: 7; Êph. 4: 27; I Phiê 5: 8-9).

Thánh Phao-lô cũng nói: «Chúng ta đánh trận cùng các thần dữ ở các miền trên trời» (Êph. 6). Nhưng đây ta thấy bậc sa-ngũ thứ hai của nó, tức là bị quăng xuống đất (câu 9). Khi Đấng Christ tái-lâm, Sa-tan sa-ngũ đến bậc thứ ba. Trong thời-kỳ ngàn năm bình-an, nó bị quăng xuống vực sâu (Khải 20: 1-3). Rồi sẽ được thả ra trong ít lâu (20: 3). Ta thấy tách nó không hề thay-đổi (20: 8). Rồi đến bậc sa-ngũ cuối-cùng và vĩnh-viễn của nó. Nó bị ném vào hồ lửa (20: 10).

## II. — Con Trai đó là Đấng Christ (4-5)

Đoạn này không nói rõ như thế, nhưng ta hãy xem-xét những bằng-cớ minh-chứng đều đó:

a) Sa-tan kiếm cách hủy-diệt Đấng Christ khi Ngài giáng-sanh. Vua Hê-rốt là người bị lợi-dụng, chính Sa-tan mới là thủ-phạm. Nó cũng lợi-dụng Giu-đa Ích-ca-ri-ốt để giết Ngài (Ma 2; 4: 6). Nó cũng xui-giục dân Giu-đa đóng đinh Ngài vào Thập-tự-giá.

b) Chính Đấng Christ được tiếp lên tới Đức Chúa Trời và ngôi Ngài (câu 5). Hê-nóc và Ê-li được tiếp lên trời, nhưng chỉ Đấng Christ được tiếp lên tận ngôi Đức Chúa Trời. Ê-tiên đã thấy chính Ngài «đứng bên hữu Đức Chúa Trời» (Sứ 7: 56).

c) Chính Đấng Christ sẽ dùng gậy sắt cai-trị mọi dân-tộc. Kinh-Thánh có bao giờ chép một người nào như thế chăng? (Thi 2: 9; Khải 19: 15).

Các tiêu-tiết quan-hệ đến Con Trai đó dường như được ứng-nghiệm trọn-vẹn trong Đấng Christ, nên ta không khỏi kết-luận rằng Con Trai đó là Jê-sus-Christ. Vậy tự-nhiên ta phải kết-luận rằng:

## III. — Người đờn-bà có mặt trời bao-bọc là Y-sơ-ra-ên (câu 1-2)

Một vài nhà kê-cứu Kinh-Thánh tưởng rằng người đờn-bà này làm hình-bóng

về Đức Thánh-Linh. Nhưng đờn-bà là mẹ của Con Trai, và ta đã xét thấy Con Trai ấy là Đấng Christ. Kinh-Thánh không hề xưng Đức Thánh-Linh là mẹ Đấng Christ. Cũng có người tưởng đờn-bà ấy làm hình-bóng về Hội-Thánh. Nhưng Hội-Thánh được xưng là vợ của Đấng Christ, chứ không hề được xưng là mẹ Ngài. Theo phần xác, Đấng Christ do dân Y-sơ-ra-ên mà sanh ra. Ngài là Con Trai Đa-vít, sẽ làm Vua cai-trị dân mình.

Trải qua các đời cho đến cuối thời-đại này, dân Y-sơ-ra-ên sẽ gặp cơn đại-nạn mà Đấng Christ đã dự-ngôn ở sách Ma-thi-ơ đoạn 24. Sách Khải-huyền chép rằng Y-sơ-ra-ên (là người đờn-bà) trốn vào đồng-vàng, cũng như trong sách Ma-thi-ơ, Đấng Christ đã răn-bảo họ «trốn lên núi» (24: 16). Sa-tan bắt-bớ, nhưng Đức Chúa Trời giữ vẹn phần dân thánh sót lại. 1.260 ngày (12: 6) là thời-kỳ đại-nạn, phù-hiệp với 42 tháng, là thời-kỳ *Antichrist* cầm quyền thế-gian (Khải 13: 5). *Antichrist* đương đầu chống-nghịch dân Y-sơ-ra-ên trong thời-kỳ rối-loạn ấy.

Đoạn này có mấy hình-bóng khó cắt nghĩa. Khi các hình-bóng ấy ứng-nghiệm, ta mới hiểu rõ được. Có người tưởng câu 15, 16 chỉ về lúc dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô; và Sa-tan hết sức ngăn-trở. «Con răn phun nước ở miệng mình ra như sông» tức là đạo quân Ê-díp-tô; và «đất há miệng nuốt sống» chỉ về đạo-binh ấy bị chết đuối đang khi đuổi theo dân Y-sơ-ra-ên qua Biển Đỏ.

## IV. — Cuộc chiến-đấu trên trời (7-12)

Bên này có Mi-chen và các sứ người; bên kia có con rồng và các sứ nó. Mi-chen là một trong bảy vị thiên-sứ đứng trước mặt Đức Chúa Trời. Theo sách Đa-ni-ên, Mi-chen có chức-vụ binh-vực, giải-cứu Y-sơ-ra-ên (xem Giu-đe 9; I Tê 4: 16). Hiện bây giờ Sa-tan và nhiều thần dữ nó đương ở không-trung. Về sau nó mới bị quăng xuống vực sâu (Khải 20: 1-3). Sa-tan được gọi là «vua cầm quyền chốn không-trung» (Êph. 2: 2; 6: 12). Khi Chúa Jê-sus tái-lâm và tiếp các người đắc-thắng lên không-trung, thì Sa-tan buộc phải xuống.

Sự tranh-chiến này không phải bằng súng, gươm hoặc bom, bẹp tựa như một cuộc tranh-luận kịch-liệt. Bây giờ Sa-tan

sẽ binh-vực mình làm sao? Nó sẽ tố-cáo các tín-đồ là gian-ác; và, ngôi của Đấng Công-bình phải được lập trên nền công-bình, nên tội-nhơn không thể vào Thiên-đàng được. Mi-chen và các sứ người sẽ trả lời thế nào? Mi-chen sẽ chỉ các tín-đồ đắc-thắng và đáp rằng: «Chúng đã thắng nó bởi huyết Chiên Con và bởi lời

làm chứng của mình, chúng chẳng tiếc sự sống mình cho đến chết.» Quan Âm của vũ-trụ sẽ tuyên-bổ sự toàn-thắng cho Mi-chen và các sứ người. Vì có đó sẽ có bài ca khải-hoàn nơi không-trung. Trái lại, sẽ có sự sầu-thảm dưới đất, vì ma-qui giôn hoàng mà đến. Con đại-nạn phát-hiện ra như Kinh-Thánh đã chép.

27 SEPTEMBRE, 1942

## LỜI TIÊN-TRI ỨNG-NGHIỆM GIÊ-RU-SA-LEM MỚI

(Khải 21 : 1-12 ; 22-24)

**CÂU GỐC:**—Tôi cũng thấy thành thánh, là Giê-ru-sa-lem mới, từ trên trời, ở nơi Đức Chúa Trời mà xuống, sửa-soạn sẵn như một người vợ mới cưới trang-sức cho chồng mình

(Khải 21 : 2)

**Lời mở đầu.**— Trong sự mặc-thị của Giảng lại Bát-mô, Chúa đã tỏ ra những điều phải xây đến. Ngài đã tỏ ra số-phận của kẻ thuộc về Ngài và kẻ thuộc về ma-qui. Bài học hôm nay nói về số-phận những kẻ có tên biên trong sách sự sống.

Đoạn 21 và 22 tỏ ra xây đều mới sẽ xảy ra sau 1.000 năm binh-an. Còn có vô-số đều mới, lạ, vui, đẹp đời đời vô-cùng sẽ khiến ta lấy làm lạ về sự thông-minh của Đấng Tao-Hòa và ngợi-khen Ngài. Vì tri-khôn ta thấp-kém không tương-tương được, và không bút nào tả xiết được những sự Đức Chúa Trời đã sắm sẵn cho những người yêu-mến Ngài. Thật những sự đau-đớn bây giờ chẳng đáng so-sánh với sự vinh-hiện hầu đến, là sự sẽ được bày ra trong chúng ta (Rô 8 : 18).

### I.—Giê-ru-sa-lem mới là thành thánh

Thánh Giảng có thấy thành này từ trên trời xuống và cũng thấy trời đất mới. Các đấng tiên-tri đời xưa cũng có chờ-đợi một thành có nền vững-chắc mà Đức Chúa Trời đã xây-cắt và sáng-lập (Hêb. 11:). Chính Đức Chúa Jêsus đã hứa sắm sẵn chỗ ở cho môn-đồ Ngài và sẽ trở lại đem họ đi với Ngài (Gi. 14:). Ngài vốn biết lời hứa ấy rất lạ-lùng đến nỗi sẽ có người hồ-nghì, cho nên Ngài phân-quả-quyết rằng: «Bằng chẳng vậy, Ta đã nói cho các người rồi.»

I.—Giê-ru-sa-lem mới là nơi chính Đức Chúa Trời ngự, là nơi cao-qui vô-lượng vô-biên, đẹp-đẽ, tron- vẹn, khoái-lạc vô-cùng, và có lối chia làm nhiều nơi.

2.—Thành thánh đó rất rộng lớn, đến 13.824.000.000 cây số khối, nghĩa là có đủ chỗ liếp hết mọi người ra đời từ một vạn năm mà hãy còn thừa chỗ (xem sách «Muôn-vật» của bà Homer-Dixon).

3.— Là một thành rất đẹp-đẽ: «trường xây bằng bích-ngọc, thành xây bằng vàng ròng, như thủy-tinh trong vắt. Những nền tường thành trang-sức đủ thứ ngọc... Mười hai cửa làm bằng mười hai hội châu... Đường bằng vàng ròng, giống như thủy-tinh trong suốt.» Xem thế thì biết rằng: Trên Thiên-đàng coi vàng là vật thường, không khác nào bụi dưới đất. Lại có đủ chỗ cho 13 triệu cái đường đi, xa cách nhau hơn hai cây số, và toàn bằng vàng!!

4.— Thành đó không cần mặt trời, mặt trăng, không cần đèn soi sáng, vì Chiên Con của Chúa là sự sáng chói-lời. Những cửa ban ngày không đóng vì ở đó không có ban đêm.

5.— Sự giao-thông tron- vẹn: Bây giờ mưu-định do tình yêu-thương và ân-điền Đức Chúa Trời đạt đến cực-điểm. Trời và đất hiệp một với nhau. Đền-tam của Đức Chúa Trời ở giữa loài người, và Ngài ngự giữa họ. Nước mắt khô-ráo hết rồi. Tử-thần đã biến mất. Sự buồn-thảm, đau-đớn không còn nữa. Sự rửa-sã đã bị trừ-bỏ. «Chính tôi sẽ thấy Ngài, mắt tôi sẽ nhìn-xem Ngài.» «Khi tôi tỉnh-thức, tôi sẽ thỏa-nguyện nhìn-xem hình-dạng của Chúa» (1 Tê 4 : 17; Gióp 19 : 27; Thi 17 : 15; Ê-sai 33 : 17). Trong những hạnh-

phước vinh-quang trên Thiên-đàng, sự giao-thông với Chúa là đều vui-thỏa nhưt.

6. — «Không còn có biển.» Tại sao? Thừa, biển chỉ về sự rối-loạn của đời này bởi có tội-lỗi. Biển hay động, trên Thiên-đàng chỉ có sự yên-lặng thôi. Biển cũng chỉ về sự thay-đổi, sự phân-cách nhau.

## II. — Dân thánh của Giê-ru-sa-lem mới

Thành Giê-ru-sa-lem là thánh, nên kẻ nào vào đó buộc phải có lòng-thánh-khiết. Dân thánh này gồm vô-số người, không ai đếm được (7: 9), tức là những người vì được sanh lại bởi Đức Thánh-Linh mà trở nên kẻ đồng-kế-tự với Đấng Christ. Thân-thể chúng ta sẽ biến-hóa giống như thân-thể vinh-hiến Ngài, y theo quyền-phép Ngài (Phil. 3: 20, 21), tức là giống thân-thể Chúa Jêsus sau khi sống lại.

Những người được vào thành thánh là Tân-phụ của Chiên Con (tức Hội-Thánh) và được cao-trọng hơn thiên-sứ. Bởi sự chết của Đức Chúa Jêsus trên Thập-tự-giá, Ngài đã làm cho chúng ta trở nên công-dân trên trời và được dự phần vinh-hiến Ngài, khi Ngài sẽ sáng-lập thành thánh, là Giê-ru-sa-lem mới.

Đoạn 22: 4 tỏ ra ba điều về công-dân Thiên-đàng: (1) «Sẽ hầu-hạ Ngài.» Sự hầu-hạ này là tình-nguyện, vui-về trọn- vẹn. (2) «Sẽ được thấy mặt Ngài.» Xem phần 5 bài này. Chúng ta sẽ gần-gũi với Chúa hơn khi chúng ta đối mặt với vua. (3) «Danh Chúa sẽ ở trên trán.» Danh chỉ về bôn-tánh. Ai được tái-sanh bởi Đức Thánh-

Linh, bôn-tánh Chúa hiện lên khuôn mặt mình. Sau khi Môi-se ở trên núi với Chúa 40 ngày đêm, dân Y-so-ra-ên không thể nhìn xem mặt ông.

## III. — Ai không được vào thành Giê-ru-sa-lem mới?

(1) Những kẻ hèn-nhát: Sự yêu-thương trọn- vẹn cất-bỏ sự sợ-hãi (1 Gi. 1: 18; Rô 8: 15; II Tim. 1: 7). (2) Kẻ chẳng tin. Kẻ ngu-dại nói trong lòng không có Chúa. Nói thế không có thể làm cho thực-sự ra hư không. Nói thế không những là điên-dại, mà lại là giả-dối (Rô 3: 3-4). (3) Kẻ đáng gớm-ghiếc. (4) Kẻ giết người. (5) Kẻ dâm-loạn. (6) Kẻ phù-phép. (7) Kẻ thờ thần-tượng. Sự tà-dâm thường liên-can với sự thờ hình-tượng. (8) Kẻ nói dối. Nói dối là tội nặng như các tội trên.

Những người ấy có phần trong hồ lửa, diêm cháy bùng-bùng, đó là sự chết thứ hai. Sự chết thứ nhất là lúc xác thịt qua đời. Nếu so-sánh 19: 20 với 20: 10, thì thấy rõ sự chết thứ hai chẳng phải là sự tiêu-diệt mất đầu. Khi khởi đầu nước 1.000 năm bình-an, Antichrist và tiên-tri giả bị quăng xuống hồ lửa. Khi mãn 1.000 năm ấy, chúng vẫn còn tại đó, sẵn-sàng tiếp-rước ma-quỉ, vì bấy giờ nó mới bị quăng xuống hồ lửa (14: 19; 20: 3, 10).

Cả sách Khải-huyền khuyên loài người mau mau tin-cậy Chúa mà tránh khỏi cơn thanh-nộ của Ngài. Hiện bây giờ sự đoán-phạt cuối-cùng thật đã gần lắm. Hãy tin ngay, e không kịp!

4 OCTOBRE, 1942

## ĐỨC CHÚA CHA CHÚNG TA

(Sáng 1: 26-28; Xuất 34: 4-7; Thi 103: 1-13; Ê-sai 40: 27-31; Ma 6: 24-34; 22: 35-38; Giảng 4: 24; 14: 20-23; Sứ-đồ 17: 24-30; I Giảng 1: 1-4)

Đọc hết thì càng hay, nếu ít thì giờ, thì đọc Sáng 1: 26-28 và Ma 6: 24-34

### CÂU GỐC: — Cha chúng tôi ở trên trời

(Ma-thi-ơ 6: 9)

Lời mở đầu. — Ngoài sự mặc-thí, không ai có thể biết Đức Chúa Trời được. Bầu trời làm chứng về quyền-phép và sự khôn-ngon của Ngài, nhưng chỉ có Đức Chúa Con giải-báyt Ngài cho loài người (Gi. 1: 18). Ngài giáng xuống đời để tỏ Đức Chúa Cha (Ma 11: 27; Lu 10: 22). Dầu bôn-tánh là một, nhưng ngôi-vị khác nhau (Gi. 14: 9). Cựu-Uớc tỏ ra Đức Chúa Trời

là Đấng Tao-Hóa. Bởi thế Ngài là Cha về phần hồn (Hê 12: 9), vì Ngài là Chúa của bản-linh mọi xác-thịt (Dân 16: 22).

Chúa dựng nên loài người như hình và theo tượng Ngài, nên có thể gọi bằng «con Đức Chúa Trời» (Lu 3: 38). Nhưng bởi tội-lỗi, hình-ảnh đó bị hư-hỏng, nên loài người không có phép xưng Chúa bằng Cha. Chúa Jêsus phán cùng những người

từ-chối Ngài: «Các người bớ cha mình, là ma-qui, mà sanh ra» (Gi. 8: 44). Lại nữa, Rô 9: 8 chép rằng: «Chúng phải con-cái thuộc về xác-thịt là con-cái Đức Chúa Trời.» Song, cảm ơn Chúa, những người nào đã nhận Đức Chúa Jê-sus và tin danh Ngài, thì trở nên con-cái Đức Chúa Trời và có phép gọi Ngài bằng Cha (Gi. 1: 12; Rô 8: 14-17; Giăng 20: 17; Ga 3: 26; 4: 6).

I. — **Dựng nên loài người** (Sáng 1; 26-28)

**Sáng 1: 26.** — Kinh-Thánh không hiệp với tân-hóa-thuyết dạy rằng: Loài người do sự biến-hóa từ loài vật trái nhồ mà thành ra. Chúa dựng nên một người mà thôi, và người ấy trọn - vẹn. Những người ra đời mà bệnh-tật, điên-cuồng v. v. đều bởi tội-lỗi họ mà ra. Loài người mất hẳn hình-ảnh Chúa, bởi tái-sanh mới được lại hình-ảnh ấy (Gi. 3: 3).

Đức Chúa Cha và Đức Thánh-Linh đều vô-hình, nhưng Đức Chúa Jê-sus hữu-hình. Dầu chưa có xác-thịt, nhưng Ngài đã có hình tứ trước vô-cùng (Ê-xê 1: 26; Xuất 24: 9-11 v. v.).

**Câu 27.** — Tội tà-dâm và tội lấy hai vợ đều quái-gỗ, trái hẳn với ý-chỉ Đấng Tạo-Hóa (Ma 19: 3-10; Mác 10: 2-9; Ga 4: 30; 1 Ti 3: 2, 12; Tit 1: 6 v. v.).

**Câu 28.** — (1) Nhiều người không muốn vâng lời Chúa về việc gây-dựng gia-đình (1 Ti 5: 8). (2) Bệnh-tật bởi tội-lỗi ngăn-trở loài người nhiều. (3) Sự lười-biếng không muốn lan-trần trên mặt đất. Vì tội-lỗi, loài điều-thù không còn phục ta nữa.

II. — **Chẳng ai được làm tội hai chủ**

**Ma 6: 24.** — Nếu ta đã tin Chúa Jê-sus, thì phải hết lòng, hết sức, hết trí-khôn và hết linh-hồn mà yêu-mến Ngài, vì Ngài là Đấng ky-là (Xuất 20: 5), không chịu ta tôn-kính ai nữa. Vì sự sáng với sự tối không thông-dồng nhau, nên lẽ nào tin-đồ lại hiệp với thế-gian? (II Cô 6: 14-18). Kẻ nào ưa-thích mọi sự thế-gian, không khi nào yêu-mến Đức Chúa Trời được (I Gi. 2: 15; Gia 4: 4).

«Ma-môn» nghĩa là của-cải, là cái mỗi quỉ Sa-tan nhờ đó dụ nhơn-tâm càng ngày càng xa Chúa. Như vậy, ai qui tiền-bạc hay nhà-cửa hơn sự tin-cho của Đức Chúa Trời, ấy là kẻ làm tội «ma-môn» (Ma 6: 21).

III. — **Tin-đồ chớ nên lo-lắng**

(Ma 6: 25-30)

Đức Chúa Trời cấm con-cái Ngài lo-lắng

quá lẽ về đồ ăn, đồ mặc, cũng như Ngài cấm ta giết người hoặc làm trái điều-răn nào khác vậy. Ai lo-lắng tức là không nhờ-cậy Chúa; ai nhờ-cậy Chúa tức là không lo-lắng. Sự lo-lắng không bao giờ giúp-đỡ mình đạt mục-dịch; trái lại, nó chỉ hại đến sức khỏe (Thi 34 và 37; Phil. 4: 6, 19; I Phiê 5: 7).

Chúng tôi làm cha mẹ hay lo-sân-sóc con-cái mình, phương chi Cha trên trời, lại không dự-bị mọi sự cần-dùng cho con-cái Ngài ư? Dầu vậy, ta không nên tưởng rằng vì mình thuộc về Chúa, thì khỏi phải làm việc (I Tê 4: 11; Êph. 4: 28).

Đức Chúa Trời nuôi những con chim, lẽ nào Ngài không nuôi con-cái Ngài ư? (Ma 10: 29-31).

Có hai con chim nói chuyện với nhau rằng: «Tại sao loài người hay lo-lắng việc này, việc kia mãi?» Con kia đáp rằng: «Anh ơi! Tôi tưởng có lẽ loài người không có Cha trên trời như chúng ta.»

Chúng ta không thể nào «làm cho đời mình dài thêm một khắc» (Thi 39: 5; 90: 10, 11), nên sự chúng ta lo-lắng về đồ ăn-uống và mọi sự khác cũng sẽ ra vô-ích.

Dầu Sa-lô môn sang-trọng đến đâu, cũng không được mặc áo tốt-đẹp như một hoa huệ ngoài đồng. Nếu ta có đức-tin, Ngài sẽ lo cho ta mọi sự cần-dùng. Xin chú ý đến điều-kiện ấy, vì thật là quan-hệ lắm. Không mấy khi một tin-đồ thường đi nhóm nhà-thờ và trung-tin với Chúa mà hay gặp sự túng-thiếu (Thi 37: 25; Gia 1: 6, 7; Hê 11: 6). Lại nữa, ta chẳng nên lo-lắng vì Đức Chúa Jê-sus đã gọi ta đến cùng Ngài để được yên-nghỉ (Ma 11: 28). Khoe-khoang, ích-kỷ và hiểu-danh thường sanh ra phiền-não, còn sự nhu-mi và khiêm-ưường sanh ra bình-an (Thi 23: 1).

Người ngoại-đạo hay lo-lắng về phần vật-chất và tìm-kiếm mọi sự thuộc về thế-gian, nhưng tin-đồ chẳng nên làm như vậy. Chúng ta có một trách-nhiệm rất quí, rất lớn là phải tìm-kiếm nước Đức Chúa Trời và sự công-bình của Ngài. Khi chúng ta đã làm trọn bổn-phận đối với nước Đức Chúa Trời, tức là giúp-đỡ kẻ khác vào nước ấy, thì Ngài sẽ cho thêm chúng ta mọi điều cần-dùng nữa (Rô 8: 32).

Hãy lợi-dụng thi-giờ, chớ bắt chước kẻ hay lo-lắng về ngày mai, mà lại không lo cho ngày hôm nay. Ấy là sự trái lẽ vô-ích.

# NHÂN BẠN

ÍT lâu nay, vì vật-liệu rất khan và hiếm, nhà in chúng tôi không đóng Kinh-Thánh và Thơ-Thánh nốt đờn bằng vải màu đen giả da, nhưng đóng bằng bìa vải màu xanh thẫm. Về Kinh-Thánh bìa da đóng tại bản-quán, nay vì không mua được khóa (*fermeture*), chúng tôi **chỉ nhận đóng Kinh-Thánh bìa da có chõm mà thôi.**

VỀ số độc-giả Thánh-Kinh Báo năm nay — cảm ơn Chúa — được tăng thêm luôn. Trong tháng Juin và Juillet lại có ít nhiều bạn nhận mua Thánh-Kinh Báo. Xin các bạn đọc mới vui lòng lấy từ số tháng Mai hay số Juin-Juillet, vì các số trước đã bán hết.

BẠN nào mua nửa năm báo mà lại muốn mua tiếp, xin gởi tiền ngay cho chúng tôi. Còn bạn nào đổi địa-chỉ, **xin nhớ gởi 6 xu «tem»** và cũng cho bản-báo biết bạn đo chi-hội nào mà mua báo để khỏi mất thì-giờ tìm-kiếm.

VÌ giá bưu-phi thay-đổi đã lâu, bạn nào gởi thơ hoặc bài cho bản-báo, xin cần-thận giản đủ «tem» tùy theo thơ nặng nhẹ. Bằng không, nhà giấy-thếp sẽ phạt, và bản-báo không chịu nhận bức thơ nào bị phạt. Nếu có điều gì nghi-ngờ, xin hỏi nhà giấy-thếp.

VỪA tính sổ, chúng tôi thấy còn nhiều bạn chưa trả hết tiền báo năm nay. Vậy, anh chị nào còn thiếu ít hoặc nhiều, xin gởi bưu-phiếu về ngay cho bản-báo. Chúng tôi rất trông-đợi. Trong lúc này, các bạn hết lòng giúp bản-báo, thì sẽ khiến cho nền tài-chính của Thánh-Kinh Báo bớt eo-hẹp. Nguyên Đức Chúa Trời ban ơn dư-dật cho Thánh-Kinh Báo, và nguyện các anh chị em hết sức nâng- đỡ Thánh-Kinh Báo cả mặt thiêng-liêng lẫn vật-chất. — *Nhà in và Thánh-Kinh Báo.*

---

## HỘP THƠ

Xin cảm ơn các quý vị đã trả tiền sách và Thánh-Kinh Báo dưới đây:

Các ông: Lưu-v-Mão 7.00; Lê-Đặng 27.00; L-k-Lưu 3.00; Đ-v-Nam 11.00; T-ng-Hèn 2.00; Ng-v-Niên 5.00; Ph-x-Thiện 2.00; Tr-m-Bê 17.00; Đ-v-Châu 13.00; Ng-v-Lục 1.00; Tr-v-Trạch 15.00; Ng-Linh 13.55; Ng-v-Át 3.40; T-Nho 0.06; T-t-Thủy 2.00; V-v-Cư 1.00; Ng-t-Lộc 8.20; Hội Sở-Thương 1.00; Ng-q-Lộc 1.00; Ng-v-Tú 1.40; Lê-v-Cung 11.00; Phi Phi 19.30; Ph-v-Hiệu 22.50; H-k-Điền 12.42; Ng-h-Nhượng 3.00; Ng-v-Trình 9.10; L-v-Điền 6.50; Tr-v-Bi 3.25; Tr-v-Mèo 2.00; Tr-lý 8.10; Ng-v-Ty 1.50; Ng-x-Khôi 2.10; B-v-Lược 0.06; V-th-Thời 3.00; L-ng-Hương 5.00; Ng-v-Thọ 2.60; Ph-d-Hình 2.00; V-v-Thịnh 1.00; Cô H-t-Chiến 0.06; Ph-Lang 2.30; Tr-m-Bê 10.00; Ng-k-Ninh 10.00; V-Sinh 2.00; B-th-Kế 5.00; H-th-Sồi 1.00; L-k-Lưu 1.40. — (Tính đến ngày 6 Juillet 1942).

Anh chị em nào trả tiền mà không thấy dặng, xin biên thơ ngay cho biết. — *Nhà-in và Thánh-Kinh Báo.*

# MỘT TÂM GƯƠNG TRONG

**M**ỘT tấm gương rất trong-trẻo rất linh-dộng, có sức phản chiếu cho biết bao kẻ yêu-mến Chúa khiến hưởng được vô-số phước-hạnh. Ấy là một đoạn lịch-sử rất đẹp-dẽ, rất vẻ-vang, nhan-dề là :

## «D. L. MOODY, NGƯỜI CHINH-PHỤC TỘI-NHÂN»

do ông truyền-đạo tại Haiphong là Bùi-hoành-Thử dịch theo bản nguyên-tác bằng Anh-văn ; ông dịch rất công-phu, tôi dám chắc ai đọc đến hẳn sẽ thỏa lòng. Nay được tin quyền ấy đã xuất-bản tại nhà in của Hội-Thánh ta ở Hanoi, lòng tôi rất vui-mừng. Tôi xin hết lòng giới-thiệu cùng anh em trong Chúa khắp Đông-Pháp hầu các quý ông, bà, anh chị em mua đọc, và mua biểu kẻ khác đọc nữa, hẳn thấy tâm-hồn yêu-mến Chúa của ta tua-tủa ra biết bao tia sáng đẹp-dẽ của một đời sống đầy kinh-nghiệm ơn cứu-rỗi do nguồn huyết láng-lai của Đức Chúa Jê-sus-Christ ; lại thêm nữa, còn được ghi tên vào bảng vàng chung lo xây-cất nhà Chúa tại Hải-phòng là nơi dó-hội nhưt nhi giữa Đông-Pháp ta nữa. Ôi ! cái quý báu như núi Thái, biển Đông kia, mà ta chỉ bỏ 0\$80, thiết-tưởng ai cũng mua được. Vậy, kíp gởi tiền mua đi các bạn !— *Giáo-sư Ông-vân-Huyền.*

Thơ-từ và tiền-bạc mua sách lịch-sử D. L. Moody, xin gởi cho : Ông Bùi-hoành-Thử, Truyền-đạo Hội Tin-Lành, Avenue Sadi-Carnot, Haiphong.

## PHÂN PHÁT SÁCH ĐẠO!

**L**ÒNG người điên-đảo, đạo-đức suy-vong, ngày nay tin-dồ Đấng Christ dường như chỉ còn dịp-tiện cuối-cùng để làm chứng về Tin-Lành cứu-rỗi của Đức Chúa Trời cho đồng-bào. Xin anh chị em hết sức hầu việc Chúa bằng sự phân-phát sách đạo, chắc sẽ đưa được nhiều linh-hồn quý-báu đến với Đấng Christ. Giá bán kẻ cả cước như dưới :

### SÔNG HAY CHẾT?

100 quyền : . . . . . 7.00

### JÊ-SUS Ở NA-XA-RÉT

1 quyền : . . . 0.30 (thêm 0.20 cước)

### OÙ IRONS-NOUS?

200 quyền : . . . . . 2.40

### PHƯỚC-ÂM YẾU-CHỈ DIỄN-CA

200 quyền : . . . . . 5.00

Thơ-từ và tiền-bạc xin gởi càng mau càng tốt cho : Ông Muc-sư Wm. C. Cadman, số 1, B. Nguyễn-Trãi, Hanoi.